

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **BỘ Y TẾ**
HỌC VIỆN Y DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Đối tượng: Tiến sĩ – chuyên ngành Y học cổ truyền

HÀ NỘI - 2020

Số: 1315/QĐ-HVYDHTVN

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình khung đào tạo trình độ Tiến sĩ ngành Y học cổ truyền

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 484/QĐ-BGDĐT ngày 17 tháng 2 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo về việc giao nhiệm vụ đào tạo trình độ Tiến sĩ chuyên ngành Y học cổ truyền cho Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1201/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 3 năm 2018 về việc chuyển đổi tên và mã số các trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ của Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng khoa học ngày 26,27 tháng 10 năm 2018 về việc rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo Sau đại học;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

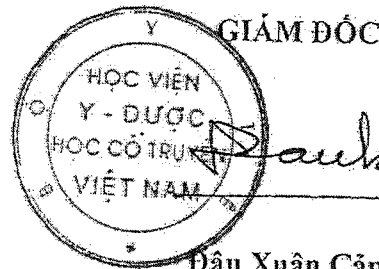
Điều 1. Ban hành Khung chương trình tổng quát đào tạo trình độ Tiến sĩ ngành Y học cổ truyền – Mã số: 9720115 (có nội dung cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ năm học 2018-2019.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng: Tổ chức Cán bộ, Đào tạo Sau đại học, Khảo thí và Kiểm định chất lượng đào tạo, Tài chính Kế toán và các Bộ môn liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, SDH.

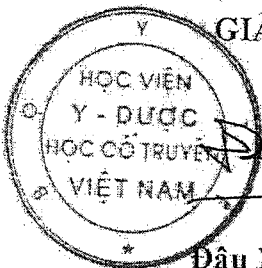


Đậu Xuân Cảnh

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH TỔNG QUÁT
TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ - CHUYÊN NGÀNH Y HỌC CỔ TRUYỀN - MÃ SỐ 9 720 115
(Kèm theo Quyết định số 1345/QĐ/HVYDHC TVN ngày 31 tháng 12 năm 2018
của Giám đốc Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam)

TT	MÃ SỐ	TÊN MÔN HỌC	SỐ TC	PHÂN BỐ CT	
				LT	TH/LS
1	CTTL	Khái quát lý luận YHCT	2	2	0
2	HVTT	Tài nguyên cây thuốc Việt Nam	3	2	1
3	<i>Môn chuyên ngành (chọn một trong các chuyên ngành sau)</i>				
	HVNO	Chuyên ngành Nội (YHCT+YHHD)	3	1	2
	HVNG	Chuyên ngành Ngoại (YHCT+YHHD)	3	1	2
	HVNH	Chuyên ngành Nhi (YHCT+YHHD)	3	1	2
	HVPS	Chuyên ngành Phụ sản (YHCT+YHHD)	3	1	2
	HVLA	Chuyên ngành Lão (YHCT+YHHD)	3	1	2
4		Chuyên đề 1	2	2	0
5		Chuyên đề 2	2	2	0
6		Chuyên đề 3	2	2	0
7		Tiểu luận tổng quan	4	4	0
8		Luận án			

GIÁM ĐỐC



 HỌC VIỆN
 Y - DƯỢC
 HỌC CỔ TRUYỀN
 VIỆT NAM

Đậu Xuân cảnh

Đậu Xuân cảnh

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

Môn: Khái quát lý luận Y học cổ truyền

1. Thông tin về giảng viên

- **Họ và tên giảng viên phụ trách học phần:** PGS.TS Phạm Quốc Bình

Chức danh, học hàm, học vị: Phó giáo sư, Tiến sĩ YHCT

Thời gian, địa điểm liên hệ: Giờ hành chính - Bộ môn Y lý YHCT

Điện thoại: 0912757262

Email: phamquocbinh68@gmail.com

- Thông tin về trợ giảng (nếu có) (họ và tên, địa chỉ liên hệ, điện thoại, e-mail):

Chức danh, học hàm, học vị: Lê Đức Khang

Thời gian, địa điểm:

Điện thoại: 0972499865

Email: khang.leduc@gmail.com

- Giảng viên tham gia giảng dạy: GS.TS Trương Việt Bình

Chức danh, học hàm, học vị: Giáo sư Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm liên hệ:

Điện thoại: 0369688688

email:

- Giảng viên tham gia giảng dạy: PGS.TS Phạm Quốc Bình

Chức danh, học hàm, học vị: Phó Giáo sư Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm liên hệ:

Điện thoại: 0912757262

Email: phamquocbinh68@gmail.com

- Giảng viên tham gia giảng dạy: Lê Thị Thanh Nhạn

Chức danh, học hàm, học vị: Phó Giáo sư Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm liên hệ:

Điện thoại: 0913031374

Email: tinhtam102@gmail.com

- Giảng viên tham gia giảng dạy: TS Nguyễn Duy Tuấn

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm liên hệ:

Điện thoại: 0828991883

Email: tuanzibi@gmail.com

2. Thông tin chung về học phần

2.1. Tên học phần: **Khái quát lý luận Y học cổ truyền**

Tên tiếng Anh:

2.2. Mã học phần:

2.3. Số tín chỉ (*lên lớp/thực hành/tự học*): 02 LT/0TH

2.4. Áp dụng cho

+ Ngành đào tạo: Y học cổ truyền

+ Bachelor: Nghiên cứu sinh

+ Hình thức đào tạo: Chính qui, tập trung

2.5. Yêu cầu của học phần: (*bắt buộc hay tự chọn*) **Bắt buộc**

2.6. Các học phần tiên quyết: không

2.7 Các yêu cầu khác đối với học phần (*nếu có*): không

2.8 Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Nghe giảng lý thuyết: 03 tiết/buổi x 8 buổi

+ Làm bài tập trên lớp: không

+ Thảo luận: 01 tiết/buổi x 8 buổi

+ Thực hành, thực tập (*ở phòng thực hành, thực tế ở hiện trường...*): không

+ Hoạt động theo nhóm: Lý thuyết: cả lớp; Thảo luận theo nhóm 3-5 học viên

+ Tự học: 10 tiết đọc tài liệu cho mỗi buổi học lý thuyết trên lớp x 8 buổi

2.9. Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Y lý YHCT

3. Mục tiêu của học phần

3.1. Mục tiêu đào tạo chung của học phần

Sau khi học xong học viên có khả năng:

3.1.1. Về kiến thức

- Nhận thức đúng về quá trình lịch sử phát triển và lý luận cơ bản của Y học cổ truyền thông qua các tác phẩm Hải Thượng Y tông tâm lĩnh, Y dịch

- Trình bày đúng và sâu sắc về Tiên thiên bát quái, Hậu thiên bát quái, Y huấn cách ngôn, Học thuyết Âm Dương, Học thuyết Thủy Hỏa, Học thuyết tạng phủ, Cơ chế gây bệnh, Phép tắc điều trị theo YHCT

3.1.2. Kỹ năng:

- Tổng hợp và phân tích đúng về Tiên thiên bát quái, Hậu thiên bát quái, Y huân cách ngôn, Học thuyết Âm Dương, Học thuyết Thủy Hỏa, Học thuyết tạng phủ, Cơ chế gây bệnh, Phép tắc điều trị theo YHCT

- Vận dụng tốt các Học thuyết và Y huân cách ngôn trong chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Vận dụng tốt kỹ năng, phương pháp nghiên cứu, phát triển các kiến thức kinh điển, bồi dưỡng năng lực nghiên cứu của Y học cổ truyền

3.1.3. Thái độ:

- Thể hiện tốt thái độ, trách nhiệm và nhiệm vụ nghề nghiệp và đạo đức trong hành nghề theo Y huân cách ngôn trong chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Tiếp thu đầy đủ cơ sở lí luận cho việc nghiên cứu và thực hành lâm sàng. Nghiêm túc, trung thực, khách quan, có tinh thần tốt trong nghiên cứu khoa học và học tập nâng cao trình độ

3.2. Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần (viết cho từng ý quan trọng của từng chương, vấn đề).

*** Lý thuyết**

-Trình bày đúng và sâu sắc về Tiên thiên bát quái. Hậu thiên bát quái, Y huân cách ngôn, Học thuyết Âm Dương, Học thuyết Thủy Hỏa, Học thuyết tạng phủ, Cơ chế gây bệnh, Phép tắc điều trị theo YHCT

*** Thực hành**

- Vận dụng tốt về Tiên thiên bát quái. Hậu thiên bát quái, Y huân cách ngôn, Học thuyết Âm Dương, Học thuyết Thủy Hỏa, Học thuyết tạng phủ, Cơ chế gây bệnh, Phép tắc điều trị theo YHCT trong khám và điều trị bệnh

- Vận dụng tốt về Tiên thiên bát quái. Hậu thiên bát quái, Y huân cách ngôn, Học thuyết Âm Dương, Học thuyết Thủy Hỏa, Học thuyết tạng phủ, Cơ chế gây bệnh, Phép tắc điều trị theo YHCT trong nghiên cứu khoa học và học tập nâng cao trình độ

4. Tóm tắt nội dung học phần

Môn Khái quát lý luận Y học cổ truyền bao gồm hai tác phẩm y học cổ đại nổi tiếng gồm có Y dịch, Hải Thượng Y Tông Tâm Lĩnh.

Thông qua Kinh dịch các học giả đã đi sâu thảo luận, nghiên cứu các nguyên lý căn bản của nhân sinh quan về vũ trụ và từ đó hình thành thế giới quan, phương pháp luận đi sâu vào các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn.

Kinh dịch ứng dụng trong y học cổ truyền, gồm 14 chương: Y dịch nói về sự hình thành Tứ tượng, Bát quái, Tiên thiên bát quái, Hậu thiên bát quái và Kinh dịch ứng dụng trong các học thuyết (Học thuyết Âm dương, Học thuyết Ngũ hành, Học thuyết Thiên nhân hợp nhất, Học thuyết Tạng tượng, Học thuyết Thủy hỏa, Học thuyết Can chi, Học thuyết Vận khí...), Kinh dịch

ứng dụng trong chẩn đoán học, Kinh dịch ứng dụng trong dược học, châm cứu học, khí công và dưỡng sinh.

Hải Thượng y tông tâm lĩnh là một bộ sách y học nổi tiếng của Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác. Bộ sách được viết vào năm 1740 bằng chữ Hán. Bộ Hải Thượng Y Tông Tâm Lĩnh bao gồm 28 tập, 66 quyển bao gồm lý, pháp, phương, dược và biện chứng luận trị về nội khoa và ngoại khoa, sản phụ khoa, khoa nhi, cấp cứu... đạo đức y học, vệ sinh phòng bệnh.

Bộ sách

Quyển đầu: Y huấn cách ngôn, Y nghiệp thần chương.

Quyển 1: Nội kinh yếu chỉ, trích những điểm thiết yếu của kinh điển đông y.

Quyển 2: Y gia quan niệm phân tích và tổng hợp lý luận cơ bản về âm dương, ngũ hành, kinh lạc khí huyết, chẩn đoán, mạch học, bệnh lý, trị pháp.

Quyển 3 đến 5: Y hải cầu nguyên nêu lên những quy luật chung về sinh lý và nguyên tắc trị liệu.

Quyển 6: Huyền tân phát vi nói về tiên thiên thủy hỏa – "Mệnh môn", cơ năng sinh lý, và bệnh lý của chân thủy, chân hỏa, cùng phép chữa.

Quyển 7 đến Quyển 61: các nội dung bệnh học, dược và các chuyên ngành khác

5. Nội dung chi tiết học phần

(Liệt kê nội dung chi tiết của học phần theo từng chương, mục, tiểu mục hoặc theo các vấn đề chính của học phần)

Chương /Phần	Nội dung chi tiết	Số tiết (giờ)	Mục tiêu cụ thể	Hình thức dạy-học	Giảng viên phụ trách
Chương 1	Tiên thiên bát quái trong Y dịch	04 tiết	1.Trình bày đúng và sâu sắc về Tiên thiên bát quái trong Y dịch 2.Vận dụng tốt Tiên thiên bát quái trong khám chữa bệnh, nghiên cứu khoa học và học tập nâng cao trình độ	Kết hợp giữa dạy tích cực: Máy chiếu Slide, tương tác người học – dạy, thảo luận động não	
Chương 2	Hậu thiên bát quái trong Y dịch	04 tiết	1.Trình bày đúng và sâu sắc về Hậu thiên bát quái trong Y dịch	Kết hợp giữa dạy tích cực: Máy chiếu Slide, tương	

			2. Vận dụng tốt Hậu thiên bát quái trong khám chữa bệnh, nghiên cứu khoa học và học tập nâng cao trình độ	tác người học – dạy, thảo luận động não	
Chương 3	Âm dương trong Hải thượng Y tông tâm lĩnh	04 tiết	1. Trình bày đúng và sâu sắc về HT Âm dương 2. Vận dụng tốt HT Âm dương trong khám, điều trị và NCKH	Kết hợp giữa dạy tích cực: Máy chiếu Slide, tương tác người học – dạy, thảo luận động não	
Chương 4	Thủy hỏa trong Y tông tâm lĩnh	04 tiết	1. Trình bày đúng và sâu sắc về HT Thủy Hỏa 2. Vận dụng tốt HT Thủy Hỏa trong khám, điều trị và NCKH	Kết hợp giữa dạy tích cực: Máy chiếu Slide, tương tác người học – dạy, thảo luận, động não	
Chương 5	Tạng phủ trong Y tông tâm lĩnh	04 tiết	1. Trình bày đúng và sâu sắc về HT Tạng phủ 2. Vận dụng tốt HT Tạng phủ trong khám, điều trị và NCKH	Kết hợp giữa dạy tích cực: Máy chiếu Slide, tương tác người học – dạy, thảo luận, động não	
Chương 6	Cơ chế trong Y tông tâm lĩnh.	04 tiết	1. Trình bày đúng và sâu sắc về cơ chế sinh bệnh theo YHCT 2. Vận dụng tốt về cơ chế sinh bệnh theo YHCT trong khám chữa bệnh và NCKH	Kết hợp giữa dạy tích cực: Máy chiếu Slide, tương tác người học – dạy, thảo luận	

1	Chương 1 : Tiên thiên bát quát trong Y dịch	03 tiết		01 tiết		10 tiết		
2	Chương 2 : Tiên thiên bát quát trong Y dịch	03		01		10		
3	Chương 1: Âm dương trong Hải thượng Y tông tâm lĩnh	03		01		10	<p><i>Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo, trang website và chuẩn bị câu hỏi cho nội dung dạy để thảo luận tương tác</i></p>	
4	Chương 2: Thủy Hỏa trong Hải thượng Y tông tâm lĩnh	03		01		10		
5	Chương 3: Tạng phủ trong Hải thượng Y tông tâm lĩnh	03		01		10		
6	Chương 4: Cơ chế bệnh sinh trong Hải thượng Y tông tâm lĩnh	3		01		10		
7	Chương 5 : Phép tắc điều trị trong Hải thượng Y tông tâm lĩnh	3		01		10		
8	Chương 6 : Y huấn cách ngôn trong Hải thượng Y tông tâm lĩnh	3		01		10		

Giảng dạy thực hành / Giảng lâm sàng

TT	Tên chủ đề/ bài học	Số tiết	Giảng viên/điện thoại	Ghi chú
1		

8. Chính sách đối với học phần và các yêu cầu khác của Giảng viên

- Cách thức đánh giá: bài kiểm tra tự luận và bài tiểu luận kết thúc môn học
- Điểm đạt: 5/10 tính theo niên chế
- Yêu cầu sự hiện diện trên lớp: Tối thiểu 80%

Quy định về thời hạn: Học viên phải tự đọc tài liệu và đưa ra các câu hỏi cùng thảo luận và phát vấn cùng giảng viên. Bất kỳ học viên nào trình bày và giải trình để làm rõ các vấn đề của bài học - theo thực tế quy định của bộ môn (bộ môn viết chi tiết cách tính của bộ môn)

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần

Cách đánh giá: Điểm đánh giá bộ phận và điểm học phần được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

9.1 Điểm lý thuyết: Bài tiểu luận

9.2 Điểm kiểm tra: bài kiểm tra

9.3 Điểm tổng kết học phần:

Điểm đánh giá kết thúc học phần = Điểm kiểm tra x 0,3 + Điểm bài tiểu luận x 0,7

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

BAN GIÁM ĐỐC DUYỆT

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ TRÁCH HỌC PHẦN

Trần Thị Hồng Ngai

2020

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TÀI NGUYÊN CÂY THUỐC (PHẦN LÝ THUYẾT)

Đối tượng đào tạo: Tiến sĩ YHCT; Mã số đào tạo:

2

1. Thông tin chung về Học phần

- Tên Học phần: TÀI NGUYÊN CÂY THUỐC VIỆT NAM
- * Tiếng Việt: TÀI NGUYÊN CÂY THUỐC VIỆT NAM
- * Tiếng Anh: Vietnam Medicinal Plant Resources
- Mã Học phần/ Môn học: HVTT
- Số tín chỉ: 2 TC lý thuyết + 1 TC thực hành
- Đối tượng học: Tiến sĩ YHCT (năm thứ I)
- Vị trí của Học phần/ Môn học trong chương trình đào tạo

Kiến thức giáo dục đại cương <input type="checkbox"/>		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp <input checked="" type="checkbox"/>				Thực tập và luận văn <input type="checkbox"/>
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- Các học phần tiên quyết/học trước:
- Số tiết đối với các hoạt động học tập: 30 tiết
- * Lý thuyết: 30 tiết
- * Thực hành: tiết
- * Bài tập: tiết
- * Thảo luận, hoạt động nhóm: tiết
- * Kiểm tra: tiết
- * Thời gian tự học: giờ
- Đơn vị phụ trách học phần: Bộ môn Thực vật – Dược liệu

2. Thông tin về giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ và tên	Số điện thoại	Email
1	PGS. TS. Nguyễn Duy Thuần	0913.328.031	thuanhvyd@gmail.com
2	PGS. TS. Phương Thiện Thương	0972.872.418	phuongthienthuong@yahoo.com
3	Giảng viên thỉnh giảng theo yêu cầu của học phần		

3. Mục tiêu của Học phần (ký hiệu: MT)

Sau khi kết thúc Học phần, học viên đạt được các mục tiêu sau:

Mục tiêu (Gx) [1]	Mô tả mục tiêu [2] (Các mục tiêu dưới đây tùy thuộc theo nội dung của từng học phần)	CDR của CTĐT (X.x.x) [3] (ghi ký hiệu CDR cấp độ 3 của chương trình đào tạo)	Mức độ [4] (thang đo trong tài liệu hướng dẫn)
	Kiến thức		
MT1	Phân tích được khái niệm của tài nguyên cây thuốc, các giá trị của tài nguyên cây thuốc, hiện trạng tài nguyên cây thuốc trên thế giới và ở Việt Nam, các phương pháp bảo tồn và phát triển tài nguyên cây thuốc	[CDR1]	3
MT2	Phân tích được một số chính sách của Đảng và Nhà nước về tài nguyên cây thuốc ở Việt Nam	[CDR1]	3
MT3	Phân tích được các nguyên tắc và phương pháp đánh giá chất lượng dược liệu; các nguyên tắc chung của trồng trọt, thu hái dược liệu theo tiêu chuẩn GACP.	[CDR1]	3
	Kỹ năng		
MT4	Vận dụng được kiến thức đã học vào phân tích, đánh giá việc bảo tồn, phát triển tài nguyên cây thuốc tại địa phương/ đơn vị	[CDR4]	2
MT5	Vận dụng được kiến thức đã học vào phân tích, đánh giá việc thu hái, làm khô, bảo quản và đánh giá chất lượng và sử dụng dược liệu trong điều trị bệnh tại địa phương/ đơn vị	[CDR4]	2
	Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
MT6	Nhận thức được tầm quan trọng của tài nguyên cây thuốc, vai trò của việc sử dụng, bảo vệ và phát triển thuốc có nguồn gốc dược liệu.	[CDR16]	2
MT7	Chủ động ứng dụng hiệu quả, có trách nhiệm các kiến thức và kỹ năng trong sử dụng thuốc có nguồn gốc dược liệu an toàn, hiệu quả, hợp lý; Có tinh thần cầu tiến, năng lực tự học, tự nghiên cứu để tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn về dược liệu.	[CDR16]	2

4. Chuẩn đầu ra của học phần/ mô đun (ký hiệu: CDR)

Mục tiêu học phần/ mô đun	CDR của học phần/ mô đun (CLO)
Kiến thức	
<p>MT1: Phân tích được khái niệm của tài nguyên cây thuốc, các giá trị của tài nguyên cây thuốc, hiện trạng tài nguyên cây thuốc trên thế giới và ở Việt Nam, các phương pháp bảo tồn và phát triển tài nguyên cây thuốc</p>	<p>CLO1: Phân tích khái niệm của tài nguyên cây thuốc, các giá trị của tài nguyên cây thuốc, hiện trạng tài nguyên cây thuốc trên thế giới và ở Việt Nam, các phương pháp bảo tồn và phát triển tài nguyên cây thuốc</p>
<p>MT2: Phân tích được một số chính sách của Đảng và Nhà nước về tài nguyên cây thuốc ở Việt Nam</p>	<p>CLO2: Phân tích một số chính sách của Đảng và Nhà nước về tài nguyên cây thuốc ở Việt Nam</p>
<p>MT3: Phân tích được các nguyên tắc và phương pháp đánh giá chất lượng dược liệu; các nguyên tắc chung của trồng trọt, thu hái dược liệu theo tiêu chuẩn GACP.</p>	<p>CLO3: Phân tích các nguyên tắc và phương pháp đánh giá chất lượng dược liệu; các nguyên tắc chung của trồng trọt, thu hái dược liệu theo tiêu chuẩn GACP.</p>
Kỹ năng	
<p>MT4: Vận dụng được kiến thức đã học vào phân tích, đánh giá việc bảo tồn, phát triển tài nguyên cây thuốc tại địa phương/ đơn vị</p>	<p>CLO4: Vận dụng kiến thức đã học vào việc bảo tồn, phát triển tài nguyên cây thuốc</p>
<p>MT5: Vận dụng được kiến thức đã học vào phân tích, đánh giá việc thu hái, làm khô, bảo quản và đánh giá chất lượng và sử dụng dược liệu trong điều trị bệnh tại địa phương/ đơn vị</p>	<p>CLO5: Vận dụng được kiến thức đã học vào việc thu hái, làm khô, bảo quản và đánh giá chất lượng và sử dụng dược liệu trong điều trị bệnh</p>
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
<p>MT6: Nhận thức được tầm quan trọng của tài nguyên cây thuốc, vai trò của việc sử dụng, bảo vệ và phát triển thuốc có nguồn gốc dược liệu.</p>	<p>CLO6: Nhận thức về tầm quan trọng của tài nguyên cây thuốc, vai trò của việc sử dụng, bảo vệ và phát triển thuốc có nguồn gốc dược liệu.</p>
<p>MT7: Chủ động ứng dụng hiệu quả, có trách nhiệm các kiến thức và kỹ năng trong sử dụng thuốc có nguồn gốc dược liệu an toàn, hiệu quả, hợp lý; Có tinh thần cầu tiến, năng lực tự học, tự nghiên cứu để tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn về dược liệu.</p>	<p>CLO7: Ứng dụng hiệu quả, có trách nhiệm các kiến thức và kỹ năng trong sử dụng thuốc có nguồn gốc dược liệu an toàn, hiệu quả, hợp lý</p> <p>CLO8: Có tinh thần cầu tiến, năng lực tự học, tự nghiên cứu để tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn về dược liệu.</p>

5. Ma trận mức độ đóng góp của nội dung giảng dạy để đạt được chuẩn đầu ra của học phần/mô đun

Mức 1: Thấp;

Mức 2: Trung bình ;

Mức 3: Cao

Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra học phần/ mô đun (CLO)							
	1	2	3	4	5	6	7	8
1. Tài nguyên cây thuốc	3	3		3		2	1	1
2. Trồng cây thuốc và thu hái dược liệu theo tiêu chuẩn GACP			3		3	2	1	1

6. Mô tả Học phần/ Môn học

Học phần Tài nguyên cây thuốc dành cho đối tượng Tiến sĩ YHCT là học phần quan trọng trong chương trình đào tạo Tiến sĩ YHCT, giữ vai trò trong việc cung cấp cho người học khái niệm, giá trị của tài nguyên cây thuốc, tài nguyên cây thuốc trên thế giới và ở Việt Nam, bảo tồn và phát triển bền vững tài nguyên cây thuốc, một số chính sách về tài nguyên cây thuốc; trồng cây thuốc và thu hái dược liệu hoang dã theo tiêu chuẩn GACP.

Từ đó người học có thể nhận biết được tầm quan trọng của dược liệu và thuốc cổ truyền trong chăm sóc sức khoẻ, góp phần bảo tồn và phát triển dược liệu, thuốc cổ truyền.

7. Nội dung chi tiết Học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học				Tự học (Giờ)	Yêu cầu đối với sinh viên
	Lên lớp (Tiết)					
	LT	TH	BT/TL/KT	Tổng cộng		
1. Tài nguyên cây thuốc	24			24		Đọc tài liệu, chuẩn bị nội dung bài, trao đổi thảo luận các vấn đề liên quan
1.1. Khái niệm về TNCT	2					
1.2. Giá trị của cây thuốc và nhu cầu sử dụng	2					
1.3. TNCT trên thế giới và ở VN	8					
1.4. Bảo tồn và phát triển TNCT	8					
1.5. Đề án quy hoạch phát triển cây thuốc quốc gia	4					
2. Trồng cây thuốc và thu hái dược liệu theo tiêu chuẩn GACP	6			6		
2.1. Trồng cây thuốc và thu hái dược liệu hoang dại theo tiêu chuẩn GACP	3					

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học				Tự học (Giờ)	Yêu cầu đối với sinh viên
	Lên lớp (Tiết)					
	LT	TH	BT/TL/KT	Tổng cộng		
2.2. Đánh giá chất lượng dược liệu	3					

Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, KT: Thảo luận, kiểm tra; TH: Thực hành,

8. Tài liệu học tập

8.1. Tài liệu chính (TLC)

Bộ môn Thực vật - Dược liệu – Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam (2018), Tài nguyên cây thuốc, Tài liệu lưu hành nội bộ

8.2. Tài liệu tham khảo (TLTK)

Bộ Y tế (2019), *Thông tư 19/2019/TT-BYT Quy định thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và các nguyên tắc, tiêu chuẩn khai thác dược liệu tự nhiên*

9. Kế hoạch giảng dạy lý thuyết

Tuần	Nội dung	Giảng viên lên lớp (giờ)					Sinh viên tự học, tự nghiên cứu (giờ)
		Lý thuyết	Kiểm tra	Bài tập	Thảo luận	Các hình thức khác	
Buổi 1	1.1. Khái niệm về TNCT 1.2. Giá trị của cây thuốc và nhu cầu sử dụng	4					
Buổi 2	1.3. TNCT trên thế giới và ở VN	4					
Buổi 3	1.3. TNCT trên thế giới và ở VN (tiếp)	4					
Buổi 4	1.4. Bảo tồn và phát triển TNCT	4					
Buổi 5	1.4. Bảo tồn và phát triển TNCT (tiếp)	4					
Buổi 6	1.5. Đề án quy hoạch phát triển cây thuốc quốc gia	4					

Tuần	Nội dung	Giảng viên lên lớp (giờ)					Sinh viên tự học, tự nghiên cứu (giờ)
		Lý thuyết	Kiểm tra	Bài tập	Thảo luận	Các hình thức khác	
Buổi 7	2.1. Trồng cây thuốc và thu hái dược liệu hoang dại theo tiêu chuẩn GACP	3					
Buổi 8	2.2. Đánh giá chất lượng dược liệu	3					
	TỔNG	30					

10. Các phương pháp giảng dạy và học tập áp dụng cho Học phần/ Môn học

Sử dụng kết hợp các phương pháp: Thuyết trình, Phát vấn, Làm việc nhóm

Thuyết trình Động não Từng cặp /Chia sẻ Học dựa trên vấn đề

Hoạt động nhóm Đóng vai Học dựa vào dự án Mô phỏng

Nghiên cứu tình huống Thực hiện luận văn/ thực hành/thực tập

- Thuyết trình: Mục đích để cung cấp kiến thức giúp sinh viên đạt các chuẩn về kiến thức từ CĐR 1 đến CĐR 3.

- Tổ chức hoạt động nhóm: Mục đích giúp sinh viên lĩnh hội, củng cố, mở rộng kiến thức và rèn luyện kỹ năng phân tích, thuyết trình, tư duy phản biện để đạt các chuẩn từ CĐR 1 đến CĐR 3.

- Học dựa trên vấn đề: Mục đích giúp sinh viên vận dụng kiến thức lý thuyết để đề ra các giải pháp, biết ước lượng và phân tích định tính các tình huống để đạt các chuẩn từ CĐR 4 đến CĐR 5.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, đọc tài liệu và làm bài tập: Mục đích giúp sinh viên lĩnh hội kiến thức và rèn luyện năng lực tự học, tự nghiên cứu để đạt các chuẩn từ CĐR 4 đến CĐR 5.

✓ Cách thức giảng dạy: phương pháp giảng dạy trực tiếp, phương pháp giảng dạy online sử dụng LMS, ZOOM....

11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần/ mô đun

11.1. Yêu cầu của giảng viên về điều kiện tổ chức giảng dạy học phần/ mô đun:

Có giảng đường, máy chiếu, phấn bảng, các phương tiện phục vụ giảng dạy theo nội dung bài học.

11.2. Yêu cầu của giảng viên đối với học viên

- Dự lớp: Học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Nghe giảng và nghe hướng dẫn học tập; Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

- ✓ Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.
- ✓ Học viên phải đi học đúng giờ quy định. Học viên đi trễ quá 15 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.
- ✓ Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.
- ✓ Tuyệt đối không được ăn uống, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

- Bài tập: Chuẩn bị trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giảng viên và thảo luận nhóm

- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài theo hướng dẫn của giảng viên

- Thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên, thi kết thúc học phần

- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 80%.

Học viên phải hoàn thành các bài tập và đạt điểm 4/10 trở lên; tham gia đủ và đạt điểm 4/10 trở lên đối với các bài kiểm tra trên lớp.

- ✓ Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau.

12. Phương pháp đánh giá học phần

12.1. Thang điểm và cách tính điểm đánh giá

Điểm đánh giá bộ phận và điểm học phần được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

12.2. Hình thức, tiêu chí đánh giá và trọng số điểm

TT	Hình thức	Trọng số điểm	Tiêu chí đánh giá	CDR của HP
1	Điểm đánh giá quá trình			
	Báo cáo thực hành	33,3%		CDR4 – 5 CDR6 – 8
2	Điểm thi kết thúc học phần			
	Thi tự luận hoặc làm tiểu luận	66,7%		CDR1 - 3

12.3. Điểm học phần/ mô đun

Điểm học phần là điểm trung bình chung theo trọng số tương ứng của *Điểm thi thực hành* và *Điểm thi kết thúc học phần* (Điểm đánh giá cuối kỳ)

12.4. Hướng dẫn thực hiện

- ✓ Khoa, Bộ môn phổ biến Đề cương chi tiết cho toàn thể giảng viên thực hiện.

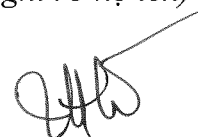
- ✓ Giảng viên phổ biến Đề cương chi tiết cho sinh viên vào buổi học đầu tiên của học phần/ môn đun.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng Đề cương chi tiết đã được duyệt.

BAN GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG KHOA
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

PT. BỘ MÔN
(Ký, ghi rõ họ tên)



Trần Thị Thu Hiền

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TÀI NGUYÊN CÂY THUỐC (PHẦN THỰC HÀNH)**

Đối tượng đào tạo: Tiến sĩ YHCT; Mã số đào tạo:

1. Thông tin chung về Học phần

- Tên Học phần: TÀI NGUYÊN CÂY THUỐC VIỆT NAM
- * Tiếng Việt: TÀI NGUYÊN CÂY THUỐC VIỆT NAM
- * Tiếng Anh: Vietnam Medicinal Plant Resources
- Mã Học phần/ Môn học: HVTT
- Số tín chỉ: 2 TC lý thuyết + 1 TC thực hành
- Đối tượng học: Tiến sĩ YHCT (năm thứ I)
- Vị trí của Học phần/ Môn học trong chương trình đào tạo

Kiến thức giáo dục đại cương <input type="checkbox"/>		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp <input checked="" type="checkbox"/>				Thực tập và luận văn <input type="checkbox"/>
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- Các học phần tiên quyết/học trước:
- Số tiết đối với các hoạt động học tập: 30 tiết
- * Thực hành: 30 tiết
- * Bài tập: tiết
- * Thảo luận, hoạt động nhóm: tiết
- * Kiểm tra: tiết
- * Thời gian tự học: giờ
- Đơn vị phụ trách học phần: Bộ môn Thực vật – Dược liệu

2. Thông tin về giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ và tên	Số điện thoại	Email
1	PGS. TS. Nguyễn Duy Thuần	0913.328.031	thuanhvyd@gmail.com
2	PGS. TS. Phương Thiện Thương	0972.872.418	phuongthienthuong@yahoo.com
3	Giảng viên thỉnh giảng theo yêu cầu của học phần		

3. Mục tiêu của Học phần (ký hiệu: MT)

Sau khi kết thúc Học phần, học viên đạt được các mục tiêu sau:

Mục tiêu (Gx) [1]	Mô tả mục tiêu [2] (Các mục tiêu dưới đây tùy thuộc theo nội dung của từng học phần)	CĐR của CTĐT (X.x.x) [3] (ghi ký hiệu CĐR cấp độ 3 của chương trình đào tạo)	Mức độ [4] (thang đo trong tài liệu hướng dẫn)
	Kiến thức		
MT1	Phân tích được khái niệm của tài nguyên cây thuốc, các giá trị của tài nguyên cây thuốc, hiện trạng tài nguyên cây thuốc trên thế giới và ở Việt Nam, các phương pháp bảo tồn và phát triển tài nguyên cây thuốc	[CĐR1]	3
MT2	Phân tích được một số chính sách của Đảng và Nhà nước về tài nguyên cây thuốc ở Việt Nam	[CĐR1]	3
MT3	Phân tích được các nguyên tắc và phương pháp đánh giá chất lượng dược liệu; các nguyên tắc chung của trồng trọt, thu hái dược liệu theo tiêu chuẩn GACP.	[CĐR1]	3
	Kỹ năng		
MT4	Vận dụng được kiến thức đã học vào phân tích, đánh giá việc bảo tồn, phát triển tài nguyên cây thuốc tại địa phương/ đơn vị	[CĐR4]	2
MT5	Vận dụng được kiến thức đã học vào phân tích, đánh giá việc thu hái, làm khô, bảo quản và đánh giá chất lượng và sử dụng dược liệu trong điều trị bệnh tại địa phương/ đơn vị	[CĐR4]	2
	Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
MT6	Nhận thức được tầm quan trọng của tài nguyên cây thuốc, vai trò của việc sử dụng, bảo vệ và phát triển thuốc có nguồn gốc dược liệu.	[CĐR16]	2
MT7	Chủ động ứng dụng hiệu quả, có trách nhiệm các kiến thức và kỹ năng trong sử dụng thuốc có nguồn gốc dược liệu an toàn, hiệu quả, hợp lý; Có tinh thần cầu tiến, năng lực tự học, tự nghiên cứu để tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn về dược liệu.	[CĐR16]	2

4. Chuẩn đầu ra của học phần/ mô đun (ký hiệu: CDR)

Mục tiêu học phần/ mô đun	CDR của học phần/ mô đun (CLO)
Kiến thức	
MT1: Phân tích được khái niệm của tài nguyên cây thuốc, các giá trị của tài nguyên cây thuốc, hiện trạng tài nguyên cây thuốc trên thế giới và ở Việt Nam, các phương pháp bảo tồn và phát triển tài nguyên cây thuốc	CLO1: Phân tích khái niệm của tài nguyên cây thuốc, các giá trị của tài nguyên cây thuốc, hiện trạng tài nguyên cây thuốc trên thế giới và ở Việt Nam, các phương pháp bảo tồn và phát triển tài nguyên cây thuốc
MT2: Phân tích được một số chính sách của Đảng và Nhà nước về tài nguyên cây thuốc ở Việt Nam	CLO2: Phân tích một số chính sách của Đảng và Nhà nước về tài nguyên cây thuốc ở Việt Nam
MT3: Phân tích được các nguyên tắc và phương pháp đánh giá chất lượng dược liệu; các nguyên tắc chung của trồng trọt, thu hái dược liệu theo tiêu chuẩn GACP.	CLO3: Phân tích các nguyên tắc và phương pháp đánh giá chất lượng dược liệu; các nguyên tắc chung của trồng trọt, thu hái dược liệu theo tiêu chuẩn GACP.
Kỹ năng	
MT4: Vận dụng được kiến thức đã học vào phân tích, đánh giá việc bảo tồn, phát triển tài nguyên cây thuốc tại địa phương/ đơn vị	CLO4: Vận dụng kiến thức đã học vào việc bảo tồn, phát triển tài nguyên cây thuốc
MT5: Vận dụng được kiến thức đã học vào phân tích, đánh giá việc thu hái, làm khô, bảo quản và đánh giá chất lượng và sử dụng dược liệu trong điều trị bệnh tại địa phương/ đơn vị	CLO5: Vận dụng được kiến thức đã học vào việc thu hái, làm khô, bảo quản và đánh giá chất lượng và sử dụng dược liệu trong điều trị bệnh
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
MT6: Nhận thức được tầm quan trọng của tài nguyên cây thuốc, vai trò của việc sử dụng, bảo vệ và phát triển thuốc có nguồn gốc dược liệu.	CLO6: Nhận thức về tầm quan trọng của tài nguyên cây thuốc, vai trò của việc sử dụng, bảo vệ và phát triển thuốc có nguồn gốc dược liệu.
MT7: Chủ động ứng dụng hiệu quả, có trách nhiệm các kiến thức và kỹ năng trong sử dụng thuốc có nguồn gốc dược liệu an toàn, hiệu quả, hợp lý; Có tinh thần cầu tiến, năng lực tự học, tự nghiên cứu để tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn về dược liệu.	CLO7: Ứng dụng hiệu quả, có trách nhiệm các kiến thức và kỹ năng trong sử dụng thuốc có nguồn gốc dược liệu an toàn, hiệu quả, hợp lý CLO8: Có tinh thần cầu tiến, năng lực tự học, tự nghiên cứu để tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn về dược liệu.

5. Ma trận mức độ đóng góp của nội dung giảng dạy để đạt được chuẩn đầu ra của học phần/mô đun

Mức 1: Thấp;

Mức 2: Trung bình ;

Mức 3: Cao

Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra học phần/ mô đun (CLO)							
	1	2	3	4	5	6	7	8
1. Tài nguyên cây thuốc	3	3		3		2	1	1
2. Trồng cây thuốc và thu hái dược liệu theo tiêu chuẩn GACP			3		3	2	1	1

6. Mô tả Học phần/ Môn học

Phần thực hành thuộc học phần Tài nguyên cây thuốc dành cho đối tượng Tiến sĩ YHCT là phần quan trọng trong chương trình đào tạo Tiến sĩ YHCT, giữ vai trò trong việc cung cấp cho người học các nội dung bảo tồn và phát triển bền vững tài nguyên cây thuốc; trồng cây thuốc và thu hái dược liệu hoang dã theo tiêu chuẩn GACP.

Từ đó người học có thể nhận biết được tầm quan trọng của dược liệu và thuốc cổ truyền trong chăm sóc sức khỏe, góp phần bảo tồn và phát triển dược liệu, thuốc cổ truyền.

7. Nội dung chi tiết Học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Yêu cầu đối với sinh viên
	Lên lớp (Tiết)				Tự học (Giờ)	
	LT	TH	BT/TL/KT	Tổng cộng		
Thực hành Tài nguyên cây thuốc (1)		4		4		Chuẩn bị nội dung bài, trao đổi thảo luận các vấn đề liên quan
Thực hành Tài nguyên cây thuốc (2)		4		4		
Thực hành Tài nguyên cây thuốc (3)		4		4		
Thực hành Tài nguyên cây thuốc (4)		4		4		
Thực hành Tài nguyên cây thuốc (5)		4		4		
Thực hành Tài nguyên cây thuốc (6)		4		4		
Thực hành Tài nguyên cây thuốc (7)		3		3		
Báo cáo thực hành Tài nguyên cây thuốc		3		3		

Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, KT: Thảo luận, kiểm tra; TH: Thực hành,

8. Tài liệu học tập

8.1. Tài liệu chính (TLC)

Bộ môn Thực vật - Dược liệu – Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam (2018), Tài nguyên cây thuốc, Tài liệu lưu hành nội bộ

8.2. Tài liệu tham khảo (TLTK)

Bộ Y tế (2019), *Thông tư 19/2019/TT-BYT Quy định thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và các nguyên tắc, tiêu chuẩn khai thác dược liệu tự nhiên*

9. Kế hoạch giảng dạy lý thuyết

Tuần	Nội dung	Giảng viên lên lớp (giờ)					Sinh viên tự học, tự nghiên cứu (giờ)
		Thực hành	Kiểm tra	Bài tập	Thảo luận	Các hình thức khác	
Buổi 1	Thực hành Tài nguyên cây thuốc (1)	4					
Buổi 2	Thực hành Tài nguyên cây thuốc (2)	4					
Buổi 3	Thực hành Tài nguyên cây thuốc (3)	4					
Buổi 4	Thực hành Tài nguyên cây thuốc (4)	4					
Buổi 5	Thực hành Tài nguyên cây thuốc (5)	4					
Buổi 6	Thực hành Tài nguyên cây thuốc (6)	4					
Buổi 7	Thực hành Tài nguyên cây thuốc (7)	3					
Buổi 8	Báo cáo thực hành Tài nguyên cây thuốc	3					
	TỔNG	30					

10. Các phương pháp giảng dạy và học tập áp dụng cho Học phần/ Môn học

Sử dụng kết hợp các phương pháp: Thuyết trình, Phát vấn, Làm việc nhóm

Thuyết trình Động não Từng cặp /Chia sẻ Học dựa trên vấn đề

Hoạt động nhóm Đóng vai Học dựa vào dự án Mô phỏng

Nghiên cứu tình huống Thực hiện luận văn/ thực hành/thực tập

- Thuyết trình: Mục đích để cung cấp kiến thức giúp sinh viên đạt các chuẩn về kiến thức từ CĐR 1 đến CĐR 3.

- Tổ chức hoạt động nhóm: Mục đích giúp sinh viên lĩnh hội, củng cố, mở rộng kiến thức và rèn luyện kỹ năng phân tích, thuyết trình, tư duy phản biện để đạt các chuẩn từ CĐR 1 đến CĐR 3.

- Học dựa trên vấn đề: Mục đích giúp sinh viên vận dụng kiến thức lý thuyết để đề ra các giải pháp, biết ước lượng và phân tích định tính các tình huống để đạt các chuẩn từ CĐR 4 đến CĐR 5.

- Hướng dẫn sinh viên tự học, đọc tài liệu và làm bài tập: Mục đích giúp sinh viên lĩnh hội kiến thức và rèn luyện năng lực tự học, tự nghiên cứu để đạt các chuẩn từ CĐR 4 đến CĐR 5.

✓ Cách thức giảng dạy: phương pháp giảng dạy trực tiếp, phương pháp giảng dạy online sử dụng LMS, ZOOM....

11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần/ mô đun

11.1. Yêu cầu của giảng viên về điều kiện tổ chức giảng dạy học phần/ mô đun:

Có giảng đường, máy chiếu, phấn bảng, các phương tiện phục vụ giảng dạy theo nội dung bài học.

11.2. Yêu cầu của giảng viên đối với học viên

- Dự lớp: Học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Nghe giảng và nghe hướng dẫn học tập; Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

✓ Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.

✓ Học viên phải đi học đúng giờ quy định. Học viên đi trễ quá 15 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.

✓ Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.

✓ Tuyệt đối không được ăn uống, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

- Bài tập: Chuẩn bị trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giảng viên và thảo luận nhóm

- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài theo hướng dẫn của giảng viên

- Thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên, thi kết thúc học phần

- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 80%.

Học viên phải hoàn thành các bài tập và đạt điểm 4/10 trở lên; tham gia đủ và đạt điểm 4/10 trở lên đối với các bài kiểm tra trên lớp.

- ✓ Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau.

12. Phương pháp đánh giá học phần

12.1. Thang điểm và cách tính điểm đánh giá

Điểm đánh giá bộ phận và điểm học phần được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

12.2. Hình thức, tiêu chí đánh giá và trọng số điểm

TT	Hình thức	Trọng số điểm	Tiêu chí đánh giá	CĐR của HP
1	Điểm đánh giá quá trình			
	Báo cáo thực hành	33,3%		CĐR4 – 5 CĐR6 – 8
2	Điểm thi kết thúc học phần			
	Thi tự luận hoặc làm tiểu luận	66,7%		CĐR1 - 3

12.3. Điểm học phần/ mô đun

Điểm học phần là điểm trung bình chung theo trọng số tương ứng của *Điểm thi thực hành* và *Điểm thi kết thúc học phần* (Điểm đánh giá cuối kỳ)

12.4. Hướng dẫn thực hiện

- ✓ Khoa, Bộ môn phổ biến Đề cương chi tiết cho toàn thể giảng viên thực hiện.
- ✓ Giảng viên phổ biến Đề cương chi tiết cho sinh viên vào buổi học đầu tiên của học phần/ mô đun.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng Đề cương chi tiết đã được duyệt.

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

BAN GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG KHOA

(Ký, ghi rõ họ tên)

PT. BỘ MÔN

(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
LÝ THUYẾT: CHUYÊN NGÀNH NỘI YHCT

Đối tượng đào tạo: Tiến sĩ y học cổ truyền, Mã số đào tạo:

1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần/ mô đun:

Tiếng Việt: Chuyên ngành Nội y học cổ truyền

Tiếng Anh: Traditional Internal Medicine

- Mã học phần/ mô đun:

- Số tín chỉ: 3 LT (45 tiết)

- Đối tượng học: năm thứ 2

- Vị trí của học phần/ mô đun trong chương trình đào tạo

Kiến thức giáo dục đại cương <input type="checkbox"/>		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp <input type="checkbox"/>				Thực tập và khóa luận tốt nghệ <input type="checkbox"/>
		Kiến thức cơ sở ngành X		Kiến thức ngành <input type="checkbox"/>		
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc X	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	X	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	

- Các học phần tiên quyết/học trước: Phương tế học, Y lý

- Số tiết đối với các hoạt động học tập: 120 tiết

+ Lý thuyết: 72 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm: 30 tiết

+ Tự học: 18 tiết

- Đơn vị phụ trách học phần/mô đun: Bộ môn Nội

2. Thông tin về giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ và tên	Số điện thoại	Email
1.	Đoàn Quang Huy	0984 55 8888	huydoanquang195@gmail.com
2.	Nguyễn Tiến Chung	0989 304 689	nguyentienchung89@gmail.com
3.	Trần Anh Tuấn	0904 337 910	tuantrananh@gmail.com

3. Mục tiêu của học phần

Sinh viên học xong học phần này đạt được các mục tiêu kiến thức, kỹ năng, phẩm chất đạo đức, năng lực tự chủ và trách nhiệm sau:

2 Mục tiêu (Gx) [1]	Mô tả mục tiêu [2] (Các mục tiêu dưới đây tùy thuộc theo nội dung của từng học phần)	CDR của CTĐT (X.x.x) [3] (ghi ký hiệu CDR cấp độ ... của chương trình đào tạo)	Mức độ [4] (thang đo trong tài liệu hướng dẫn)
1	Kiến thức: 1/ Hiểu được bệnh sinh cốt lõi, phương thuốc, dược vị trọng yếu và đối chứng gia giảm điều trị các chứng bệnh nội khoa y học cổ truyền. 2/ Phân tích và giải quyết tốt những vấn đề lâm sàng thuộc bệnh chứng nội khoa y học cổ truyền thường gặp.	CDR...	
2	Kỹ năng : Vận dụng được việc kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại trong thực hành lâm sàng các bệnh nội khoa y học cổ truyền thường gặp.	CDR....	
3	Mức độ tự chủ và trách nhiệm : Ý thức được vai trò, vị trí của môn học với người học.	CDR...	

[1]: Ký hiệu mục tiêu của học phần. [2]: Mô tả mục tiêu bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CDR (X.x.x) của học phần và bối cảnh áp dụng tổng quát. [3], [4]: Ký hiệu CDR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng được phân bổ cho học phần (sử dụng mức độ đánh giá theo phân loại theo các thang đo như sau Kiến thức: Bloom 2001; Kỹ năng: Dave 1975; Mức độ tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp: Krathwohl 1973 .

4. Chuẩn đầu ra của học phần (ký hiệu: CDR)

Mục tiêu học phần	CDR của học phần
Kiến thức	

MT1: Hiểu được bệnh sinh cốt lõi, phương thuốc, được vị trọng yếu và đối chứng gia giảm điều trị các chứng bệnh nội khoa y học cổ truyền.	CĐR(1): ...GHI RÕ NỘI DUNG CĐR CỦA HỌC PHẦN
MT2: 2/ Phân tích và giải quyết tốt những vấn đề lâm sàng thuộc bệnh chứng nội khoa y học cổ truyền thường gặp.	CĐR...
Kỹ năng	
MT: Vận dụng được việc kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại trong thực hành lâm sàng các bệnh nội khoa y học cổ truyền thường gặp.	CĐR....: ...
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	
MT: Ý thức được vai trò, vị trí của môn học với người học.	CĐR....: ...

5. Ma trận mức độ đóng góp của nội dung giảng dạy để đạt được chuẩn đầu ra của học phần/mô đun

Mức 1: Thấp;

Mức 2: Trung bình ;

Mức 3: Cao

Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra				
	CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5
Chương					

6. Mô tả học phần (Vị trí, vai trò của học phần/ mô đun đối với chương trình đào tạo, những mục đích và nội dung chính yếu của học phần/ mô đun)

Trang bị cho người học kiến thức chuyên ngành về lý pháp phương dược của các chứng bệnh thường gặp trong lâm sàng y học cổ truyền, bao gồm: chủ chứng, bệnh sinh cốt lõi, phương thuốc và dược vị trọng yếu.

Kiến thức giáo dục đại cương <input type="checkbox"/>		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp <input type="checkbox"/>					Thực tập và khóa luận tốt nghệ <input type="checkbox"/>
		Kiến thức cơ sở ngành X		Kiến thức ngành <input type="checkbox"/>		Thực tập và khóa luận tốt nghệ <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc X	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>		

7. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Yêu cầu đối với học viên
		Lên lớp (Tiết)					Tự học	
		LT	TH	TL	BT	Tổng cộng		
1.	Đại cương học phần	1	0	0	0	4	0	- Chuẩn bị nội dung theo hướng dẫn - Biết sử dụng phần mềm Powerpoint
2.	Vị quản thống	2	8	2	0	15	2	
3.	Tiết tả	2	8	2	0	15	2	
4.	Tiền bí	2	8	2	0	15	2	
5.	Hoàng đàn	2	8	2	0	15	2	
6.	Tọa cốt phong	2	8	2	0	15	2	
7.	Lịch tiết phong	2	8	2	0	15	2	
8.	Hạc tất phong	2	8	2	0	15	2	
9.	Cảnh chùy thống	2	8	2	0	15	2	
10.	Ma mộc	2	8	2	0	15	2	
11.	Tiêu khát	2	8	2	0	15	2	
12.	Huyễn vựng	2	8	2	0	15	2	
13.	Khái thấu	3	8	2	0	15	2	
14.	Lâm chứng	3	8	2	0	15	2	
15.	Bán thân bất toại	3	8	2	0	15	2	
16.	Hư lao	3	8	2	0	15	2	
17.	Tâm quý	3	8	2	0	15	2	
18.	Thất miên	3	8	2	0	15	2	
	Tổng	45		34	0	255	45	

Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, KT: Thảo luận, kiểm tra; TH: Thực hành,

8. Tài liệu học tập

8.1. Tài liệu chính

Bài giảng Bệnh học Nội khoa y học cổ truyền, Bộ môn Nội, Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam.

8.2. Tài liệu tham khảo

Nội khoa y học cổ truyền, Trường Đại học Y Hà Nội.

9. Kế hoạch giảng dạy lý thuyết

TT	Nội dung	Giảng viên lên lớp (giờ)					Sinh viên tự học (giờ)
		Lý thuyết	Kiểm tra	Bài tập	Thảo luận	Các hình thức khác	
1.	Đại cương học phần	1	0	0	0	0	0
2.	Vị quản thống	2	0	0	2	1	8
3.	Tiết tả	2	0	0	2	1	8
4.	Tiện bí	2	0	0	2	1	8
5.	Hoàng đàn	2	0	0	2	1	8
6.	Tọa cốt phong	2	0	0	2	1	8
7.	Lịch tiết phong	2	0	0	2	1	8
8.	Hạc tất phong	2	0	0	2	1	8
9.	Cảnh chùy thống	2	0	0	2	1	8
10.	Ma mộc	2	0	0	2	1	8
11.	Tiêu khát	2	0	0	2	1	8
12.	Huyễn vụng	2	0	0	2	1	8
13.	Khái thấu	3	0	0	2	1	8
14.	Lâm chứng	3	0	0	2	1	8
15.	Bán thân bất toại	3	0	0	2	1	8
16.	Hư lao	3	0	0	2	1	8
17.	Tâm quý	3	0	0	2	1	8
18.	Thất miên	3	0	0	2	1	8
TỔNG		45	0	0	34	18	138

10. Các phương pháp giảng dạy và học tập áp dụng cho học phần/ mô đun

Sử dụng kết hợp các phương pháp: Thuyết trình, Phát vấn, Làm việc nhóm

11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần/ mô đun

11.1. Yêu cầu của giảng viên về điều kiện tổ chức giảng dạy học phần/ mô đun:

Có giảng đường, máy chiếu, phấn bảng, các phương tiện phục vụ giảng dạy theo nội dung bài học.

11.2. Yêu cầu của giảng viên đối với học viên

- Học viên tham dự đầy đủ các buổi học. Nghe giảng và nghe hướng dẫn học tập.

- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài theo hướng dẫn của giảng viên.

- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 80%. Sinh viên phải hoàn thành các bài tập và đạt điểm 4/10 trở lên; tham gia đủ và đạt điểm 4/10 trở lên đối với các bài kiểm tra trên lớp.

12. Phương pháp đánh giá học phần

12.1. Thang điểm và cách tính điểm đánh giá

Điểm đánh giá bộ phận và điểm học phần được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo quy chế hiện hành.

12.2. Hình thức, tiêu chí đánh giá và trọng số điểm

TT	Hình thức	Trọng số điểm	Tiêu chí đánh giá	CDR của học phần
1	Điểm thi kết thúc học phần			
	Thi tự luận hoặc trình bày tiểu luận	67%		

12.3. Điểm học phần/ mô đun

Điểm học phần là điểm trung bình chung theo trọng số tương ứng của Điểm thi thực hành và Điểm thi kết thúc học phần (Điểm đánh giá cuối kỳ), sau đó quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo quy chế hiện hành.

BAN GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG KHOA

Hà Nội, ngày tháng năm 20
PHỤ TRÁCH HỌC PHẦN

PGS.TS Đoàn Quang Huy

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CHUYÊN NGÀNH NGOẠI YHCT (PHẦN LÂM SÀNG)
Đối tượng đào tạo: Tiên sĩ ngành y học cổ truyền; Mã số đào tạo:

1. Thông tin chung về Học phần

- Tên Học phần: Chuyên ngành Ngoại Y học cổ truyền
- * Tiếng Việt: Chuyên ngành Ngoại Y học cổ truyền
- * Tiếng Anh:
- Mã Học phần/ Môn học: HVNG
- Số tín chỉ: 8 TC lý thuyết + 17 TC thực hành
- Đối tượng học: Tiên sĩ
- Vị trí của Học phần/ Môn học trong chương trình đào tạo

Kiến thức giáo dục đại cương <input type="checkbox"/>		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp <input checked="" type="checkbox"/>				Thực tập và luận văn <input type="checkbox"/>
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- Các học phần tiên quyết/học trước:
- Số tiết đối với các hoạt động học tập: 885 tiết
- * Lý thuyết: 120 tiết
- * Thực hành: 765 tiết
- * Bài tập: tiết
- * Thảo luận, hoạt động nhóm: tiết
- * Kiểm tra: tiết
- * Thời gian tự học: giờ
- Đơn vị phụ trách học phần: Bộ môn Ngoại

2. Thông tin về giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ và tên	Số điện thoại	Email
1	PGS.TS. Đoàn Minh Thụy	0912933156	doanminhthuyvn@yahoo.com
2	PGS. TS. Lê Mạnh Cường	0912234722	drcuong68@gmail.com
3	PGS. TS. Lê Lương Đồng	091 3506029	leluongdongyh@gmail.com
4	Ts. Dương Minh Sơn	0913553209	tuongson.dng@gmail.com

3. Mục tiêu của Học phần (ký hiệu: MT)

Sau khi kết thúc Học phần, học viên đạt được các mục tiêu sau:

Mục tiêu (Gx) [1]	Mô tả mục tiêu [2] (Các mục tiêu dưới đây tùy thuộc theo nội dung của từng học phần)	CĐR của CTĐT (X.x.x) [3] (ghi ký hiệu CĐR cấp độ 3 của chương trình đào tạo)	Mức độ [4] (thang đo trong tài liệu hướng dẫn)
	Kiến thức		
MT1	Giải thích được cơ chế bệnh nguyên, bệnh sinh, các triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng, chẩn đoán được các bệnh lý ngoại khoa điển hình theo YHCT và YHHĐ	CĐR3, CĐR6, CĐR7, CĐR8, CĐR9, CĐR12.	3
MT2	Giải thích được nguyên nhân, biện chứng luận trị, chẩn đoán, phương pháp điều trị bằng châm cứu và thuốc YHCT các bệnh lý ngoại khoa	CĐR3, CĐR6, CĐR7, CĐR8, CĐR9, CĐR12.	3
	Kỹ năng		3
MT3	Đưa ra được các chỉ định cận lâm sàng, chẩn đoán chính xác các bệnh lý ngoại khoa theo YHHĐ (xác định, phân biệt) và YHCT (Bệnh danh, nguyên nhân, bất cương, tạng phủ kinh lạc, thể bệnh) trên người bệnh	CĐR3, CĐR6, CĐR7, CĐR8, CĐR9, CĐR12. CĐR 13.	3
MT4	Đưa ra được chỉ định điều trị các bệnh lý ngoại khoa bằng châm cứu và thuốc YHCT	CĐR3, CĐR6, CĐR7, CĐR8, CĐR9, CĐR12.	3
MT5	Đưa ra được chẩn đoán, chỉ định điều trị các bệnh lý ngoại khoa bằng YHCT kết hợp YHHĐ	CĐR3, CĐR6, CĐR7, CĐR8, CĐR9, CĐR12.	3
	Mức độ tự chủ và trách nhiệm		3
MT6	Thể hiện được sự cẩn trọng, tỉ mỉ, tinh chuyên nghiệp đối với các chứng cứ y học khi đưa ra chẩn đoán, điều trị các bệnh lý ngoại khoa.	CĐR17, CĐR 18 CĐR	3

Mục tiêu (Gx) [1]	Mô tả mục tiêu [2] (Các mục tiêu dưới đây tùy thuộc theo nội dung của từng học phần)	CDR của CTĐT (X.x.x) [3] (ghi ký hiệu CDR cấp độ 3 của chương trình đào tạo)	Mức độ [4] (thang đo trong tài liệu hướng dẫn)
MT7	Nhận thức được bệnh lý ngoại khoa và đưa ra được chẩn đoán, phương pháp điều trị các bệnh lý ngoại khoa, đòi hỏi học viên có những kiến thức cơ bản về ngoại khoa. Vận dụng những kiến thức cơ bản đó trong thực hành ngoại khoa tại bệnh viện nhằm tăng cường hiệu quả điều trị.	CDR 17, CDR 18 CDR19, CDR20 CDR 21	3

4. Chuẩn đầu ra của học phần/ mô đun (ký hiệu: CDR)

Mục tiêu học phần/ mô đun	CDR của học phần/ mô đun (CLO)
Kiến thức	
MT1: Giải thích được cơ chế bệnh nguyên ,bệnh sinh, các triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng, chẩn đoán được các bệnh lý ngoại khoa điển hình theo YHCT và YHHĐ	CLO1: Giải thích được cơ chế bệnh nguyên, bệnh sinh của bệnh, Các triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng để chẩn đoán các bệnh lý ngoại khoa theo YHHĐ CLO2: Giải thích được cơ chế bệnh nguyên, bệnh sinh của bệnh, Các triệu chứng lâm sàng để chẩn đoán các bệnh lý ngoại khoa theo YHCT.
MT2: Giải thích được nguyên nhân, biện chứng luận trị, chẩn đoán, phương pháp điều trị bằng châm cứu và thuốc YHCT các bệnh lý ngoại khoa	CLO3: Giải thích được nguyên nhân, biện chứng luận trị, chẩn đoán, phương pháp điều trị bằng châm cứu và thuốc YHCT các bệnh lý ngoại khoa
Kỹ năng	
MT3: Đưa ra được các chỉ định cận lâm sàng ,chẩn đoán chính xác các bệnh lý ngoại khoa theo YHHĐ (xác định, phân biệt) và YHCT (Bệnh danh, nguyên	CLO4: Đưa ra được các chỉ định cận lâm sàng ,chẩn đoán chính xác các bệnh lý ngoại khoa theo YHHĐ (xác định, phân biệt) và YHCT (Bệnh danh,

Bệnh lý hậu môn trực tràng	3	3	3	3	3	3	3	3
Bệnh lý Y học giới tính	3	3	3	3	3	3	3	3
Bệnh lý tim mạch	3	3	3	3	3	3	3	3
Bệnh lý tiết niệu	3	3	3	3	3	3	3	3

6. Mô tả Học phần/ Môn học

Giúp học viên có kiến thức tổng hợp, phân tích và vận dụng các kiến thức của YHCT trong việc học tập và nghiên cứu về bệnh nguyên, bệnh sinh, triệu chứng, biện chứng luận trị đưa ra chẩn đoán và pháp phương điều trị các mặt bệnh ngoại khoa theo YHCT, kết hợp YHCT và YHHD một cách khoa học. Đồng thời giúp sinh viên ứng dụng một số kỹ thuật hiện đại trong thăm khám, chẩn đoán, đưa ra pháp phương điều trị, dự phòng các bệnh lý ngoại khoa theo YHCT và YHHD.

7. Nội dung chi tiết Học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học				Yêu cầu đối với sinh viên
	Lên lớp (Tiết)			Tự học (Giờ)	
	LT	LS	BT/TL/KT		
Bệnh lý Da liễu	24	153		177	Đọc tài liệu, chuẩn bị nội dung bài, trao đổi thảo luận các vấn đề liên quan
Bệnh lý hậu môn trực tràng	24	153		177	
Bệnh lý Y học giới tính	33	153		177	
Bệnh lý tim mạch	15	153		168	
Bệnh lý tiết niệu	24	153		177	

Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, KT: Thảo luận, kiểm tra; TH: Thực hành,

8. Tài liệu học tập

8.1. Tài liệu chính (TLC)

[1]. Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam (2016), *Giáo trình ngoại khoa y học cổ truyền*, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia.

[2]. Tài liệu phát tay.

8.2. Tài liệu tham khảo (TLTK)

[1]. Bộ y tế (2008), *Ngoại bệnh lý*, Nhà xuất bản y học.

[2]. Trường đại học y Hà Nội, Bộ môn ngoại(2013), *Bài giảng triệu chứng học ngoại khoa*. Nhà xuất bản y học.

[3]. Trường đại học y Hà Nội, Bộ môn ngoại(2010), Bài giảng bệnh học ngoại khoa. Nhà xuất bản y học.

[4]. Trường đại học y Hà Nội, Khoa y học cổ truyền(2007), Ngoại khoa y học cổ truyền. Nhà xuất bản y học.

9. Kế hoạch giảng dạy lâm sàng

Tuần	Nội dung	Giảng viên lên lớp (giờ)					Sinh viên tự học, tự nghiên cứu (giờ)
		Lâm sàng	Kiểm tra	Bài tập	Thảo luận	Các hình thức khác	
	Bình bệnh án các case lâm sàng Bệnh lý Da liễu	153					
	Bình bệnh án các case lâm sàng Bệnh lý hậu môn trực tràng	153					
	Bình bệnh án các case lâm sàng Bệnh lý Y học giới tính	153					
	Bình bệnh án các case lâm sàng Bệnh lý tim mạch	153					
	Bình bệnh án các case lâm sàng Bệnh lý tiết niệu	153					
	TỔNG	765					

10. Các phương pháp giảng dạy và học tập áp dụng cho Học phần/ Môn học

Sử dụng kết hợp các phương pháp: Thuyết trình, Phát vấn, Làm việc nhóm

Thuyết trình Động não Từng cặp /Chia sẻ Học dựa trên vấn đề

Hoạt động nhóm Đóng vai Học dựa vào dự án Mô phỏng

Nghiên cứu tình huống Thực hiện luận văn/ thực hành/thực tập

Cách thức giảng dạy: phương pháp giảng dạy trực tiếp, phương pháp giảng dạy online sử dụng LMS, ZOOM....

11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần/ mô đun

11.1. Yêu cầu của giảng viên về điều kiện tổ chức giảng dạy học phần/ mô đun:

Có giảng đường, máy chiếu, phấn bảng, các phương tiện phục vụ giảng dạy theo nội dung bài học.

11.2. Yêu cầu của giảng viên đối với học viên

- Dự lớp: Học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Nghe giảng và nghe hướng dẫn học tập; Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

- ✓ Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.
- ✓ Học viên phải đi học đúng giờ quy định. Học viên đi trễ quá 15 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.
- ✓ Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.
- ✓ Tuyệt đối không được ăn uống, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

- Bài tập: Chuẩn bị trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giảng viên và thảo luận nhóm

- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài theo hướng dẫn của giảng viên

- Thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên, thi kết thúc học phần

- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 80%.

Học viên phải hoàn thành các bài tập và đạt điểm 4/10 trở lên; tham gia đủ và đạt điểm 4/10 trở lên đối với các bài kiểm tra trên lớp.

- ✓ Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau.

12. Phương pháp đánh giá học phần

12.1. Thang điểm và cách tính điểm đánh giá

Điểm đánh giá bộ phận và điểm học phần được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

12.2. Hình thức, tiêu chí đánh giá và trọng số điểm

TT	Hình thức	Trọng số điểm	Tiêu chí đánh giá	CĐR của HP
1	Điểm đánh giá quá trình			
	Báo cáo thực hành	33,3%		CĐR3, CĐR6, CĐR7, CĐR8,

				CDR9, CDR12.
2	Điểm thi kết thúc học phần			
	Thi tự luận hoặc làm tiểu luận	66,7%		CDR3, CDR6, CDR7, CDR8, CDR9, CDR12.

12.3. Điểm học phần/ mô đun

Điểm học phần là điểm trung bình chung theo trọng số tương ứng của *Điểm thi thực hành* và *Điểm thi kết thúc học phần* (Điểm đánh giá cuối kỳ)

12.4. Hướng dẫn thực hiện

- ✓ Khoa, Bộ môn phổ biến Đề cương chi tiết cho toàn thể giảng viên thực hiện.
- ✓ Giảng viên phổ biến Đề cương chi tiết cho sinh viên vào buổi học đầu tiên của học phần/ mô đun.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng Đề cương chi tiết đã được duyệt.

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

BAN GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG KHOA

(Ký, ghi rõ họ tên)

PT. BỘ MÔN

(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CHUYÊN NGÀNH NGOẠI YHCT (PHẦN LÝ THUYẾT)
Đối tượng đào tạo: Tiến sĩ ngành y học cổ truyền; Mã số đào tạo:

1. Thông tin chung về Học phần

- Tên Học phần: Chuyên ngành Ngoại Y học cổ truyền
- * Tiếng Việt: Chuyên ngành Ngoại Y học cổ truyền
- * Tiếng Anh:
- Mã Học phần/ Môn học: HVNG
- Số tín chỉ: 8 TC lý thuyết + 17 TC thực hành
- Đối tượng học: Tiến sĩ
- Vị trí của Học phần/ Môn học trong chương trình đào tạo

Kiến thức giáo dục đại cương <input type="checkbox"/>		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp <input checked="" type="checkbox"/>				Thực tập và luận văn <input type="checkbox"/>
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- Các học phần tiên quyết/học trước:
- Số tiết đối với các hoạt động học tập: 885 tiết
- * Lý thuyết: 120 tiết
- * Thực hành: 765 tiết
- * Bài tập: tiết
- * Thảo luận, hoạt động nhóm: tiết
- * Kiểm tra: tiết
- * Thời gian tự học: giờ
- Đơn vị phụ trách học phần: Bộ môn Ngoại

2. Thông tin về giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ và tên	Số điện thoại	Email
1	PGS.TS. Đoàn Minh Thụy	0912933156	doanminhthuyvn@yahoo.com
2	PGS. TS. Lê Mạnh Cường	0912234722	drcuong68@gmail.com
3	PGS. TS. Lê Lương Đồng	091 3506029	leluongdongyh@gmail.com
4	Ts. Dương Minh Sơn	0913553209	tuongson.dng@gmail.com

5	Giảng viên trình giảng theo yêu cầu của học phần		
---	--	--	--

3. Mục tiêu của Học phần (ký hiệu: MT)

Sau khi kết thúc Học phần, học viên đạt được các mục tiêu sau:

Mục tiêu (Gx) [1]	Mô tả mục tiêu [2] (Các mục tiêu dưới đây tùy thuộc theo nội dung của từng học phần)	CDR của CTĐT (X.x.x) [3] (ghi ký hiệu CDR cấp độ 3 của chương trình đào tạo)	Mức độ [4] (thang đo trong tài liệu hướng dẫn)
	Kiến thức		
MT1	Giải thích được cơ chế bệnh nguyên, bệnh sinh, các triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng, chẩn đoán được các bệnh lý ngoại khoa điển hình theo YHCT và YHHĐ	CDR3, CDR6, CDR7, CDR8, CDR9, CDR12.	3
MT2	Giải thích được nguyên nhân, biện chứng luận trị, chẩn đoán, phương pháp điều trị bằng châm cứu và thuốc YHCT các bệnh lý ngoại khoa	CDR3, CDR6, CDR7, CDR8, CDR9, CDR12.	3
	Kỹ năng		3
MT3	Đưa ra được các chỉ định cận lâm sàng, chẩn đoán chính xác các bệnh lý ngoại khoa theo YHHĐ (xác định, phân biệt) và YHCT (Bệnh danh, nguyên nhân, bất cương, tạng phủ kinh lạc, thể bệnh) trên người bệnh	CDR3, CDR6, CDR7, CDR8, CDR9, CDR12. CDR 13.	3
MT4	Đưa ra được chỉ định điều trị các bệnh lý ngoại khoa bằng châm cứu và thuốc YHCT	CDR3, CDR6, CDR7, CDR8, CDR9, CDR12.	3
MT5	Đưa ra được chẩn đoán, chỉ định điều trị các bệnh lý ngoại khoa bằng YHCT kết hợp YHHĐ	CDR3, CDR6, CDR7, CDR8, CDR9, CDR12.	3
	Mức độ tự chủ và trách nhiệm		3
MT6	Thể hiện được sự cẩn trọng, tỉ mỉ, tính chuyên nghiệp đối với các chứng cứ y học khi đưa ra chẩn đoán, điều trị các bệnh lý ngoại khoa.	CDR17, CDR 18 CDR	3

Mục tiêu (Gx) [1]	Mô tả mục tiêu [2] (Các mục tiêu dưới đây tùy thuộc theo nội dung của từng học phần)	CĐR của CTĐT (X.x.x) [3] (ghi ký hiệu CĐR cấp độ 3 của chương trình đào tạo)	Mức độ [4] (thang đo trong tài liệu hướng dẫn)
MT7	Nhận thức được bệnh lý ngoại khoa và đưa ra được chẩn đoán, phương pháp điều trị các bệnh lý ngoại khoa, đòi hỏi học viên có những kiến thức cơ bản về ngoại khoa. Vận dụng những kiến thức cơ bản đó trong thực hành ngoại khoa tại bệnh viện nhằm tăng cường hiệu quả điều trị.	CĐR 17, CĐR 18 CĐR19, CĐR20 CĐR 21	3

4. Chuẩn đầu ra của học phần/ mô đun (ký hiệu: CĐR)

Mục tiêu học phần/ mô đun	CĐR của học phần/ mô đun (CLO)
Kiến thức	
MT1: Giải thích được cơ chế bệnh nguyên, bệnh sinh, các triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng, chẩn đoán được các bệnh lý ngoại khoa điển hình theo YHCT và YHHĐ	CLO1: Giải thích được cơ chế bệnh nguyên, bệnh sinh của bệnh, Các triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng để chẩn đoán các bệnh lý ngoại khoa theo YHHĐ CLO2: Giải thích được cơ chế bệnh nguyên, bệnh sinh của bệnh, Các triệu chứng lâm sàng để chẩn đoán các bệnh lý ngoại khoa theo YHCT.
MT2: Giải thích được nguyên nhân, biện chứng luận trị, chẩn đoán, phương pháp điều trị bằng châm cứu và thuốc YHCT các bệnh lý ngoại khoa	CLO3: Giải thích được nguyên nhân, biện chứng luận trị, chẩn đoán, phương pháp điều trị bằng châm cứu và thuốc YHCT các bệnh lý ngoại khoa
Kỹ năng	
MT3: Đưa ra được các chỉ định cận lâm sàng, chẩn đoán chính xác các bệnh lý ngoại khoa theo YHHĐ (xác định, phân biệt) và YHCT (Bệnh danh, nguyên	CLO4: Đưa ra được các chỉ định cận lâm sàng, chẩn đoán chính xác các bệnh lý ngoại khoa theo YHHĐ (xác định, phân biệt) và YHCT (Bệnh danh,

Bệnh lý hậu môn trực tràng	3	3	3	3	3	3	3	3
Bệnh lý Y học giới tính	3	3	3	3	3	3	3	3
Bệnh lý tim mạch	3	3	3	3	3	3	3	3
Bệnh lý tiết niệu	3	3	3	3	3	3	3	3

6. Mô tả Học phần/ Môn học

Giúp học viên có kiến thức tổng hợp, phân tích và vận dụng các kiến thức của YHCT trong việc học tập và nghiên cứu về bệnh nguyên, bệnh sinh, triệu chứng, biện chứng luận trị đưa ra chẩn đoán và pháp phương điều trị các mặt bệnh ngoại khoa theo YHCT, kết hợp YHCT và YHHĐ một cách khoa học. Đồng thời giúp sinh viên ứng dụng một số kỹ thuật hiện đại trong thăm khám, chẩn đoán, đưa ra pháp phương điều trị, dự phòng các bệnh lý ngoại khoa theo YHCT và YHHĐ.

7. Nội dung chi tiết Học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học				Yêu cầu đối với sinh viên
	Lên lớp (Tiết)			Tự học (Giờ)	
	LT	TH	BT/TL/KT		
Bệnh lý Da liễu	24	153		177	Đọc tài liệu, chuẩn bị nội dung bài, trao đổi thảo luận các vấn đề liên quan
Bệnh lý hậu môn trực tràng	24	153		177	
Bệnh lý Y học giới tính	33	153		177	
Bệnh lý tim mạch	15	153		168	
Bệnh lý tiết niệu	24	153		177	

Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, KT: Thảo luận, kiểm tra; TH: Thực hành,

8. Tài liệu học tập

8.1. Tài liệu chính (TLC)

[1]. Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam (2016), *Giáo trình ngoại khoa y học cổ truyền*, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia.

[2]. Tài liệu phát tay.

8.2. Tài liệu tham khảo (TLTK)

[1]. Bộ y tế (2008), *Ngoại bệnh lý*, Nhà xuất bản y học.

[2]. Trường đại học y Hà Nội, Bộ môn ngoại(2013), *Bài giảng triệu chứng học ngoại khoa*. Nhà xuất bản y học.

[3]. Trường đại học y Hà Nội, Bộ môn ngoại(2010), Bài giảng bệnh học ngoại khoa. Nhà xuất bản y học.

[4]. Trường đại học y Hà Nội, Khoa y học cổ truyền(2007), Ngoại khoa y học cổ truyền. Nhà xuất bản y học.

9. Kế hoạch giảng dạy lý thuyết

Tuần	Nội dung	Giảng viên lên lớp (giờ)					Sinh viên tự học, tự nghiên cứu (giờ)
		Lý thuyết	Kiểm tra	Bài tập	Thảo luận	Các hình thức khác	
Buổi 1	Bệnh lý Da liễu	24					
Buổi 2							
Buổi 3							
Buổi 4							
Buổi 5							
Buổi 6							
Buổi 7	Bệnh lý hậu môn trực tràng	24					
Buổi 8							
Buổi 9							
Buổi 10							
Buổi 11							
Buổi 12							
Buổi 13	Bệnh lý Y học giới tính	33					
Buổi 14							
Buổi 15							
Buổi 16							
Buổi 17							
Buổi 18							
Buổi 19							
Buổi 20							
Buổi 21	Bệnh lý tim mạch	15					
Buổi 22							
Buổi 23							
Buổi 24							
Buổi 25	Bệnh lý tiết niệu	24					
Buổi 26							
Buổi 27							
Buổi 28							
Buổi 29							
Buổi 30							

Tuần	Nội dung	Giảng viên lên lớp (giờ)					Sinh viên tự học, tự nghiên cứu (giờ)
		Lý thuyết	Kiểm tra	Bài tập	Thảo luận	Các hình thức khác	
	TỔNG	120					

10. Các phương pháp giảng dạy và học tập áp dụng cho Học phần/ Môn học

Sử dụng kết hợp các phương pháp: Thuyết trình, Phát vấn, Làm việc nhóm

Thuyết trình Động não Tình cặp /Chia sẻ Học dựa trên vấn đề

Hoạt động nhóm Đóng vai Học dựa vào dự án Mô phỏng

Nghiên cứu tình huống Thực hiện luận văn/ thực hành/thực tập

✓ Cách thức giảng dạy: phương pháp giảng dạy trực tiếp, phương pháp giảng dạy online sử dụng LMS, ZOOM....

11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần/ mô đun

11.1. Yêu cầu của giảng viên về điều kiện tổ chức giảng dạy học phần/ mô đun:

Có giảng đường, máy chiếu, phấn bảng, các phương tiện phục vụ giảng dạy theo nội dung bài học.

11.2. Yêu cầu của giảng viên đối với học viên

- Dự lớp: Học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Nghe giảng và nghe hướng dẫn học tập; Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

✓ Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.

✓ Học viên phải đi học đúng giờ quy định. Học viên đi trễ quá 15 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.

✓ Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.

✓ Tuyệt đối không được ăn uống, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

- Bài tập: Chuẩn bị trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giảng viên và thảo luận nhóm

- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài theo hướng dẫn của giảng viên

- Thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên, thi kết thúc học phần

- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 80%.

Học viên phải hoàn thành các bài tập và đạt điểm 4/10 trở lên; tham gia đủ và đạt điểm 4/10 trở lên đối với các bài kiểm tra trên lớp.

✓ Trong quá trình học tập, Học viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau.

12. Phương pháp đánh giá học phần

12.1. Thang điểm và cách tính điểm đánh giá

Điểm đánh giá bộ phận và điểm học phần được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

12.2. Hình thức, tiêu chí đánh giá và trọng số điểm

TT	Hình thức	Trọng số điểm	Tiêu chí đánh giá	CĐR của HP
1	Điểm đánh giá quá trình			
	Báo cáo thực hành	33,3%		CĐR3, CĐR6, CĐR7, CĐR8, CĐR9, CĐR12.
2	Điểm thi kết thúc học phần			
	Thi tự luận hoặc làm tiểu luận	66,7%		CĐR3, CĐR6, CĐR7, CĐR8, CĐR9, CĐR12.

12.3. Điểm học phần/ mô đun

Điểm học phần là điểm trung bình chung theo trọng số tương ứng của *Điểm thi thực hành* và *Điểm thi kết thúc học phần* (Điểm đánh giá cuối kỳ)

12.4. Hướng dẫn thực hiện

- ✓ Khoa, Bộ môn phổ biến Đề cương chi tiết cho toàn thể giảng viên thực hiện.
- ✓ Giảng viên phổ biến Đề cương chi tiết cho sinh viên vào buổi học đầu tiên của học phần/ mô đun.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng Đề cương chi tiết đã được duyệt.

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

BAN GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG KHOA

(Ký, ghi rõ họ tên)

PT. BỘ MÔN

(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN/ MÔ ĐUN
LÂM SÀNG: CHUYÊN NGÀNH NHI

Mã ngành đào tạo: 9720115

1. Thông tin tổng quát về học phần/ mô đun

- Tên học phần/ mô đun: Chuyên ngành Nhi
- Mã học phần/ mô đun: HVNH
- Số tín chỉ: 3 (1LT/2LS)
- Đối tượng học (năm thứ 2): Tiến sĩ ngành Y học cổ truyền
- Vị trí của học phần/ mô đun trong chương trình đào tạo

Kiến thức giáo dục đại cương <input type="checkbox"/>		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp X				Thực tập và khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
		Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Kiến thức ngành X		
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn X	

- Các học phần tiên quyết/học trước: Chuyên ngành Nội
- Số tiết đối với các hoạt động học tập: tiết
 - + Lý thuyết: 15 tiết
 - + Lâm sàng: 60 tiết
 - + Thời gian tự học: 75 tiết
- Đơn vị phụ trách học phần/mô đun: Bộ môn Nhi

2. Thông tin về giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ và	Số điện thoại	Email
----	------------------------	---------------	-------

	tên		
1	Mời giảng		

3. Mục tiêu của học phần/ mô đun (ký hiệu: MT)

Sinh viên học xong học phần này đạt được các mục tiêu kiến thức, kỹ năng, phẩm chất đạo đức, năng lực tự chủ và trách nhiệm sau:

2	Mô tả mục tiêu [2]	CĐR của CTĐT (X.x.x) [3]	Mức độ [4]
Mục tiêu (Gx) [1]	(Các mục tiêu dưới đây tùy thuộc theo nội dung của từng học phần)	(ghi ký hiệu CĐR cấp độ ... của chương trình đào tạo)	(thang đo trong tài liệu hướng dẫn)
Kiến thức			
MT1	Nắm chắc đặc điểm trẻ em theo quan điểm của YHCT, nắm được các khái niệm và nội dung về chẩn đoán nhi khoa YHCT	CĐR 4,5	
MT2	Có kiến thức chẩn đoán và điều trị, chăm sóc, phòng một số bệnh hay gặp ở nhi khoa theo YHCT, có kết hợp YHHĐ	CĐR 4,5	
Kỹ năng			
MT3	Có kỹ năng giao tiếp tốt với bệnh nhi và người nhà bệnh nhi; có kỹ năng vận vấn thiết tốt trong thăm khám bệnh nhi; có kỹ năng dùng thuốc và không dùng thuốc để điều trị một số bệnh thường gặp; có kỹ năng báo cáo; có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm	CĐR 5,6,7	
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
MT4	Nghiêm túc, tích cực, chăm chỉ trong học tập, tự nghiên cứu, tự học.	CĐR 6,7	

[1]: Ký hiệu mục tiêu của học phần. [2]: Mô tả mục tiêu bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CĐR (X.x.x) của học phần và bối cảnh áp dụng tổng quát. [3], [4]: Ký hiệu CĐR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng được phân bổ cho học phần (sử dụng mức độ đánh giá theo phân loại theo

các thang đo như sau Kiến thức: Bloom 2001; Kỹ năng: Dave 1975; Mức độ tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp: Krathwohl 1973 .

4. Chuẩn đầu ra của học phần/ mô đun (ký hiệu: CĐR)

Mục tiêu học phần/ mô đun	CĐR của học phần/ mô đun
Kiến thức	
MT1: Nắm chắc đặc điểm trẻ em theo quan điểm của YHCT, nắm được các khái niệm và nội dung về chẩn đoán nhi khoa YHCT	CĐR1: Phân tích được xác các đặc điểm sinh lý, bệnh tật của trẻ em theo YHCT CĐR2: Phân tích được các nội dung trong vọng, vấn, vấn, thiết nhi khoa YHCT.
MT2: Có kiến thức chẩn đoán và điều trị, chăm sóc, phòng một số bệnh hay gặp ở nhi khoa theo YHCT, có kết hợp YHHĐ	CĐR3: Giải thích chính xác chẩn đoán, biện chứng luận trị, pháp điều trị, dùng thuốc và không dùng thuốc đối với một số bệnh hay gặp ở nhi khoa theo YHCT, có kết hợp YHHĐ.
Kỹ năng	
MT3: Có kỹ năng giao tiếp tốt với bệnh nhi và người nhà bệnh nhi; có kỹ năng vọng vấn vấn thiết tốt trong thăm khám bệnh nhi; có kỹ năng dùng thuốc và không dùng thuốc để điều trị một số bệnh thường gặp; có kỹ năng báo cáo; có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm	CĐR4: Giao tiếp có hiệu quả với bệnh nhi, người nhà bệnh nhi. CĐR5: Vận dụng thuần thực các kỹ năng vọng, vấn, vấn, thiết của YHCT để thăm khám bệnh nhi, đưa ra chẩn đoán, pháp điều trị một số bệnh thường gặp cho bệnh nhi. CĐR6: Vận dụng thuần thực các kỹ năng dùng thuốc, không dùng thuốc để điều trị, chăm sóc một số bệnh thường gặp ở trẻ em.
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	
MT4: Nghiêm túc, tích cực, chăm chỉ trong học tập, tự	CĐR7: Có khả năng cao làm việc độc lập hoặc phối hợp theo nhóm trong học tập tại trường học, bệnh

<p> nghiên cứu, tự học.</p>	<p>viện thực hành.</p> <p>CDR8: Tuân thủ tốt các nội quy học tập, các nguyên tắc về đạo đức trong chăm sóc sức khỏe nhân dân.</p>
-----------------------------	---

5. Ma trận mức độ đóng góp của nội dung giảng dạy để đạt được chuẩn đầu ra của học phần/mô đun

Mức 1: Thấp;

Mức 2: Trung bình ;

Mức 3: Cao

Nội dung học phần/ mô đun	Chuẩn đầu ra học phần/ mô đun							
	CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7	CDR8
ĐẶC ĐIỂM NHI KHOA YHCT	3							
NGUYÊN TẮC ĐIỀU TRỊ NHI KHOA YHCT	3	3	3					
CHẨN ĐOÁN NHI KHOA YHCT	3	3	3					
SUY DINH DƯỠNG	3	3	3	3	3	3	3	3
TÁO BÓN MẠN TÍNH CHỨC NĂNG	3	3	3	3	3	3	3	3
TIÊU CHẢY	3	3	3	3	3	3	3	3
HEN PHẾ QUẢN	3	3	3	3	3	3	3	3
BẠI NÃO	3	3	3	3	3	3	3	3
DI CHỨNG VIÊM NÃO	3	3	3	3	3	3	3	3

6. Mô tả học phần/ mô đun (*Vị trí, vai trò của học phần/ mô đun đối với chương trình đào tạo, những mục đích và nội dung chính yếu của học phần/ mô đun*)

Nội dung gồm các kiến thức sâu về đặc điểm nhi khoa YHCT, Nguyên tắc điều trị và chẩn đoán nhi khoa YHCT, các kiến thức về bệnh học và điều trị nhi khoa YHCT gồm nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, các thể lâm sàng, điều trị và phòng bệnh các bệnh thường gặp ở trẻ em . Tư vấn giáo dục sức khỏe về phòng bệnh, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe trẻ em.

7. Nội dung chi tiết học phần/ mô đun

STT	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Yêu cầu đối với sinh viên	
		Lên lớp (Tiết)				Tổng cộng		Tự học (Giờ)
		LT	LS	BT/TL/KT				
1	ĐẶC ĐIỂM NHI KHOA YHCT	1	8				9	Đọc trước tài liệu, tóm tắt ý chính của bài học và đưa ra những câu hỏi về những vấn đề chưa hiểu. Các câu hỏi sẽ được thảo luận trong buổi học
2	NGUYÊN TẮC ĐIỀU TRỊ NHI KHOA YHCT	1	8				0	
3	CHẨN ĐOÁN NHI KHOA YHCT	2	4				6	
4	SUY DINH DƯỠNG	1	8				9	
5	TÁO BÓN MẠN TÍNH CHỨC NĂNG	1	4				5	
6	TIÊU CHẢY	2	8				10	
7	HEN PHẾ QUẢN	3	8				11	
8	BẠI NÃO	2	8				10	
9	DI CHỨNG VIÊM NÃO	2	8				10	

Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, KT: Thảo luận, kiểm tra; LS: Lâm sàng,

8. Tài liệu học tập

8.1. Tài liệu chính (TLC)

[1] Bộ môn Nhi, Nhi Khoa Y học cổ truyền. Tài liệu lưu hành nội bộ: HVDHCTVN.

8.2. Tài liệu tham khảo (TLTK)

[1]. Khoa y học cổ truyền, Trường Đại học Y Hà Nội (2017), Nhi khoa y học cổ truyền, Nhà xuất bản Y học.

[2]. Vũ Nam (2005), Chuyên đề nhi khoa y học cổ truyền, Nhà xuất bản y học.

[3]. Hải thượng lãn ông Lê Hữu Trác (2012), Hải thượng y tông tâm lĩnh, Nhà xuất bản y học.

[4]. Khoa y học cổ truyền, Trường Đại học Y Hà Nội (2006), Thuốc Đông Y cách sử dụng và một số bài thuốc hiệu nghiệm, Nhà xuất bản Y học.

9. Kế hoạch giảng dạy

Tuần	Giảng viên lên lớp (giờ)					Sinh viên tự học, tự nghiên cứu (giờ)
	Nội dung	Kiểm tra	Bài tập	Thảo luận	Học tập bù	
					tại bệnh	

1	ĐẶC ĐIỂM NHI KHOA YHCT			2	2	4
2	NGUYÊN TẮC ĐIỀU TRỊ NHI KHOA YHCT			2	4	6
3	CHẨN ĐOÁN NHI KHOA YHCT			2	4	6
4	SUY DINH DƯỠNG			2	4	6
5	TÁO BÓN MẠN TÍNH CHỨC NĂNG			2	4	6
6	TIÊU CHẢY			2	4	6
7	HEN PHẾ QUẢN			4	8	12
8	BẠI NÃO			2	6	8
9	DI CHỨNG VIÊM NÃO			2	4	6

10. Các phương pháp giảng dạy và học tập áp dụng cho học phần/ mô đun

Sử dụng kết hợp các phương pháp: Thuyết trình, Phát vấn, Làm việc nhóm

Thuyết trình X Động não Từng cặp /Chia sẻ Học dựa trên vấn đề Hoạt động nhóm x Đóng vai Học dựa vào dự án Mô phỏng

Nghiên cứu tình huống X Thực hiện đồ án/ thực hành/thực tập x

- Thuyết trình: Mục đích để cung cấp kiến thức giúp sinh viên đạt các chuẩn về kiến thức từ CDR1 đến CDR3.

- Tổ chức hoạt động nhóm: Mục đích giúp sinh viên lĩnh hội, củng cố, mở rộng kiến thức và rèn luyện kỹ năng phân tích, thuyết trình, tư duy phản biện để đạt các chuẩn từ CDR3 đến CDR6.

- Nghiên cứu tình huống: Mục đích giúp sinh viên vận dụng kiến thức lý thuyết để đề ra các giải pháp, biết ước lượng và phân tích định tính các tình huống để đạt các chuẩn từ CDR1 đến CDR6

- Hướng dẫn sinh viên thực tập lâm sàng: Mục đích giúp sinh viên lĩnh hội kiến thức và rèn luyện năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn lâm sàng để đạt các chuẩn từ CDR5 đến CDR8

- Hướng dẫn sinh viên tự học, đọc tài liệu và làm bài tập: Mục đích giúp sinh viên lĩnh hội kiến thức và rèn luyện năng lực tự học, tự nghiên cứu để đạt các chuẩn từ CDR1 đến CDR8

✓ Cách thức giảng dạy: phương pháp giảng dạy trực tiếp hoặc trực tuyến, tùy theo điều kiện giảng đường

11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần/ mô đun

11.1. Yêu cầu của giảng viên về điều kiện tổ chức giảng dạy học phần/ mô đun:

Giảng đường: có bộ máy chiếu có đầu chuyển đổi HDMI, màn hình led, có loa mic.

11.2. Yêu cầu của giảng viên đối với sinh viên

- Dự lớp: Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Nghe giảng và nghe hướng dẫn học tập; Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

✓ Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.

✓ Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 15 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.

✓ Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.

✓ Tuyệt đối không được ăn uống, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

- Bài tập: Chuẩn bị trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giảng viên và thảo luận nhóm

- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài theo hướng dẫn của giảng viên

- Thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên, thi kết thúc học phần

- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 80%; học lâm sàng phải đạt 100% số buổi có mặt tham gia.

- Sinh viên phải hoàn thành các bệnh án lâm sàng được giao.

✓ Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau.

12. Phương pháp đánh giá học phần

12.1. Thang điểm và cách tính điểm đánh giá

Điểm đánh giá bộ phận và điểm học phần được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo quy chế hiện hành.

12.2. Hình thức, tiêu chí đánh giá và trọng số điểm

TT	Hình thức	Trọng số điểm	Tiêu chí đánh giá	CĐR của học phần/mô đun
1	Điểm đánh giá quá trình			
	Điểm chuyên cần	0		CĐR 8
	Thực hành	40%		CĐR1 đến CĐR 8
2	Điểm thi kết thúc học phần/ mô đun			
	Trắc nghiệm trên máy tính/ Tự luận/ Báo cáo tiểu luận...	60%		CĐR1 đến CĐR 8

12.3. Điểm học phần/ mô đun

Điểm học phần là điểm trung bình của điểm thực hành và thi kết thúc học phần (Điểm đánh giá cuối kỳ) tính theo trọng số điểm

$$TK = 0.4 TH + 0.6 thi.$$

12.4. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

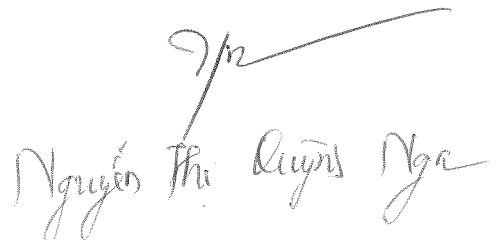
- ✓ Khoa, Bộ môn phổ biến Đề cương chi tiết cho toàn thể giảng viên thực hiện.
- ✓ Giảng viên phổ biến Đề cương chi tiết cho sinh viên vào buổi học đầu tiên của học phần/ mô đun.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng Đề cương chi tiết đã được duyệt.

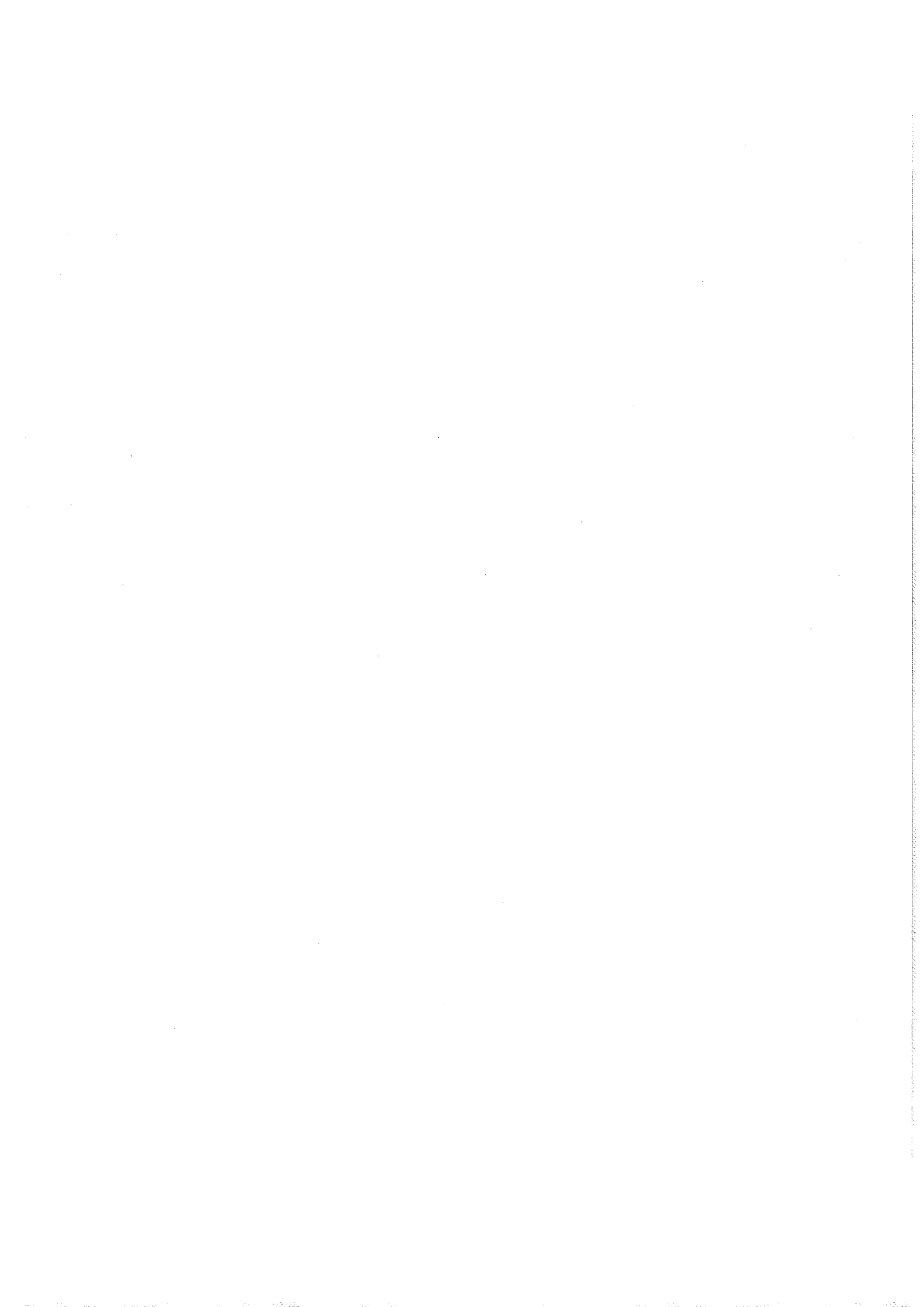
Hà Nội, ngày tháng năm 2020

BAN GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG KHOA
(Ký, ghi rõ họ tên)

BỘ MÔN/MÔ ĐUN
(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Quỳnh Nga



Hà Nội, ngày tháng năm 20.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CHUYÊN NGÀNH LÃO (YHHĐ+YHCT)
ĐỐI TƯỢNG: TIẾN SĨ - YHCT**

1. Thông tin về giảng viên

1.1. Họ và tên giảng viên phụ trách học phần: Nguyễn Thị Kim Ngân

Học hàm, học vị: TS

Chức danh: Phó Chủ nhiệm Bộ môn Lão – Trưởng phòng khảo thí

Địa điểm liên hệ: Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

1.2. Họ và tên giảng viên phụ trách giảng dạy: Phạm Vũ Khánh

Học hàm, học vị: PGS.TS

Chức danh: Chủ nhiệm Bộ môn Lão – Cục trưởng cục Y học cổ truyền Bộ y tế

Địa điểm liên hệ: Bộ y tế

2. Thông tin chung về học phần

2.1. Tên học phần: Chuyên ngành Lão (YHHĐ + YHCT)

Tên tiếng Anh: Traditional medicine geriatrics

2.2. Mã học phần: HVLA

2.3. Số tín chỉ (lên lớp/Thực hành/tự học): 3 (1LT/ 2 LS)

- Áp dụng cho ngành đào tạo: Tiến sĩ YHCT

Bậc đào tạo: Sau đại học Hình thức đào tạo: tập trung

2.4. Yêu cầu của học phần: Bắt buộc

2.5. Các học phần tiên quyết: Đã học các môn học YHCT

2.6. Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Nghe giảng lý thuyết: 15 tiết

+ Thực hành, thực tập lâm sàng tại viện: 60 tiết

- Thực hành tại: Các Bệnh viện YHCT hoặc các Bệnh viện đa khoa có khoa YHCT

2.7. Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Lão

3. Mục tiêu của học phần

3.1. Mục tiêu đào tạo chung của học phần

3.1.1. Kiến thức:

- Phân tích được biến đổi sinh lý, bệnh lý của người cao tuổi theo YHHĐ và YHCT

- Giải thích được các nguyên tắc điều trị Lão khoa YHCT và YHHĐ

- Vận dụng các kiến thức đã học để chẩn đoán, điều trị đúng một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi theo YHHĐ và YHCT

3.1.2. Kỹ năng:

- Thực hiện đúng kỹ năng tiếp xúc với bệnh nhân cao tuổi
- Khai thác, khám, phát hiện chính xác, đầy đủ các triệu chứng cơ năng, thực thể một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi.
- Chẩn đoán đúng và đưa ra phác đồ điều trị thích hợp một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi.

3.1.3. Thái độ:

- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe người cao tuổi, tôn trọng, cảm thông, chia sẻ và hết lòng phục vụ người bệnh.
- Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp; giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành;
- coi trọng việc kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền
- Trung thực, khách quan, có tinh thần học tập nâng cao trình độ.

3.2. Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần

*** Lý thuyết**

- Phân tích được biến đổi sinh lý, bệnh lý của người cao tuổi theo YHHĐ và YHCT
- Giải thích được các nguyên tắc điều trị Lão khoa YHCT và YHHĐ
- Vận dụng được các kiến thức đã học để chẩn đoán, điều trị một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi theo YHHĐ và YHCT

*** Thực hành**

- Thực hiện được kỹ năng tiếp xúc với bệnh nhân cao tuổi
- Khai thác, khám, phát hiện chính xác, đầy đủ các triệu chứng cơ năng, thực thể một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi.
- Chẩn đoán đúng và đưa ra phác đồ điều trị thích hợp một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi.
- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe người cao tuổi, tôn trọng, cảm thông, chia sẻ và hết lòng phục vụ người bệnh.
- Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp; giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành;
- coi trọng việc kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền
- Trung thực, khách quan, có tinh thần học tập nâng cao trình độ

4. Tóm tắt nội dung học phần

Hiện nay dân số già trên toàn thế giới đang gia tăng nhanh chóng. Lão khoa là một thử thách rất lớn đối với các bác sỹ bởi vì ở người cao tuổi có đặc điểm đa bệnh lý tiến triển và mạn tính cùng hiện diện như là một nguyên tắc, những bệnh lý đó thường tương tác với nhau tạo nên bệnh cảnh không điển hình và không chuyên biệt làm khó khăn trong chẩn đoán và điều trị. Muốn việc điều trị có hiệu quả thì ngay từ đầu bệnh nhân phải được thăm khám lâm sàng tỉ mỉ, chỉ định các xét nghiệm, thăm dò cận lâm sàng phù hợp để đưa ra được chẩn đoán bệnh chính xác và đầy đủ. Từ đó mới có hướng điều trị kịp thời, an toàn mà hiệu quả. Xu thế điều trị các bệnh lý hiện nay thường phối hợp dùng các thuốc tân dược YHHĐ kết hợp với các liệu pháp YHCT để gia tăng kết quả điều trị và giảm bớt tác dụng phụ của thuốc. Môn học Bệnh học và Điều trị Lão bao gồm Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại sẽ hướng dẫn học viên phương hướng, cách thức điều trị các bệnh Lão khoa thông thường bằng các liệu pháp YHCT kết hợp với YHHĐ.

5. Nội dung chi tiết học phần

Chương /Phần	Nội dung chi tiết	Số tiết	Mục tiêu cụ thể	Hình thức dạy-học	Giảng viên phụ trách
I. Đại cương và nguyên tắc điều trị	1. Đại cương Lão khoa YHHĐ+YHCT	4	- Phân tích được những biến đổi sinh lý và bệnh lý của người cao tuổi theo YHHĐ	Phương pháp giảng dạy tích cực kết hợp giảng truyền thống	PGS.Ts. Phạm Vũ Khánh
	3. Nguyên tắc Điều trị Lão khoa YHHĐ và YHCT	4	Giải thích được nguyên tắc điều trị lão khoa YHHĐ và YHCT		PGS.Ts. Phạm Vũ Khánh
II. Các bệnh lý lão khoa thường gặp	1. Điều trị một số bệnh lý lão khoa thường gặp: Tai biến mạch máu não, Parkinson	4	- Giải thích được nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh bệnh lý theo YHCT và YHHĐ. - Vận dụng các kiến thức đã học để chẩn đoán, điều trị được một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi theo YHHĐ và YHCT		PGS.Ts. Phạm Vũ Khánh
III. Khác	9. Giải đáp thắc mắc	3	- Giải đáp thắc mắc trong quá trình học		PGS.Ts. Phạm Vũ Khánh

6. Học liệu (giáo trình, bài giảng, tài liệu tham khảo)

- Giáo trình học tập: Lão khoa Y học cổ truyền - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
- Tài liệu tham khảo: Bệnh học lão khoa, đại cương lão khoa – Nhà xuất bản Y học

7. Hình thức tổ chức dạy – học

Lịch trình dạy-học (thiết kế cho cả tiến trình)

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú	
		GIỜ LÊN LỚP			Thực tập			Tự học
		Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận				
Tuần 1	Đại cương Lão khoa YHHĐ + YHCT	03 tiết		01 tiết	Thực hành lâm sàng tại các bệnh viện.	Đọc trước bài giảng trong giáo trình - Chuẩn bị câu hỏi - Chuẩn bị ca lâm sàng để thảo luận		
	Nguyên tắc Điều trị Lão khoa YHHĐ+YHCT	03 tiết		01 tiết				
Tuần 2	Điều trị một số bệnh lý lão khoa thường gặp	03 tiết		01 tiết				
	Giải đáp thắc mắc (nếu có)			03 tiết				

8. Chính sách đối với học phần và các yêu cầu khác của Giảng viên

a. Lý thuyết

- Cách thức đánh giá: Sinh viên tham gia đầy đủ tất cả các buổi lý thuyết trên lớp
- Điểm đạt: > 4 điểm

- Yêu cầu sự hiện diện trên lớp: Đi học đúng giờ, không được nghỉ quá 20% số buổi trên lớp

b. Thực hành:

- Cách thức đánh giá: Sinh viên tham gia đầy đủ tất cả các buổi lâm sàng, tham gia trực đầy đủ

- Điểm đạt: > 4 điểm

- Yêu cầu sự hiện diện: Đi học đúng giờ, không được nghỉ có lý do quá 01 buổi lâm sàng

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần

Hình thức thi hết môn : **Thi Test**

Hình thức thi lâm sàng: **Vấn đáp**

Áp dụng thang điểm 10

BAN GIÁM ĐỐC DUYỆT

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ TRÁCH HỌC PHẦN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CHUYÊN NGÀNH LÃO (YHHĐ+YHCT)
ĐỐI TƯỢNG: TIẾN SĨ - YHCT**

1. Thông tin về giảng viên

1.1. Họ và tên giảng viên phụ trách học phần: Nguyễn Thị Kim Ngân

Học hàm, học vị: TS

Chức danh: Phó Chủ nhiệm Bộ môn Lão – Trưởng phòng khảo thí

Địa điểm liên hệ: Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

1.2. Họ và tên giảng viên phụ trách giảng dạy: Phạm Vũ Khánh

Học hàm, học vị: PGS.TS

Chức danh: Chủ nhiệm Bộ môn Lão – Cục trưởng cục Y học cổ truyền Bộ y tế

Địa điểm liên hệ: Bộ y tế

2. Thông tin chung về học phần

2.1. Tên học phần: Chuyên ngành Lão (YHHĐ + YHCT)

Tên tiếng Anh: Traditional medicine geriatrics

2.2. Mã học phần: HVLA

2.3. Số tín chỉ (lên lớp/Thực hành/tự học): 3 (1LT/ 2 LS)

- Áp dụng cho ngành đào tạo: Tiến sĩ YHCT

Bậc đào tạo: Sau đại học Hình thức đào tạo: tập trung

2.4. Yêu cầu của học phần: Bắt buộc

2.5. Các học phần tiên quyết: Đã học các môn học YHCT

2.6. Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Nghe giảng lý thuyết: 15 tiết

+ Thực hành, thực tập lâm sàng tại viện: 60 tiết

- Thực hành tại: Các Bệnh viện YHCT hoặc các Bệnh viện đa khoa có khoa YHCT

2.7. Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Lão

3. Mục tiêu của học phần

3.1. Mục tiêu đào tạo chung của học phần

3.1.1. Kiến thức:

- Phân tích được biến đổi sinh lý, bệnh lý của người cao tuổi theo YHHĐ và YHCT

- Giải thích được các nguyên tắc điều trị Lão khoa YHCT và YHHĐ

- Vận dụng các kiến thức đã học để chẩn đoán, điều trị đúng một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi theo YHHĐ và YHCT

3.1.2. Kỹ năng:

- Thực hiện đúng kỹ năng tiếp xúc với bệnh nhân cao tuổi
- Khai thác, khám, phát hiện chính xác, đầy đủ các triệu chứng cơ năng, thực thể một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi.
- Chẩn đoán đúng và đưa ra phác đồ điều trị thích hợp một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi.

3.1.3. Thái độ:

- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ người cao tuổi, tôn trọng, cảm thông, chia sẻ và hết lòng phục vụ người bệnh.
- Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp; giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành;
- coi trọng việc kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền
- Trung thực, khách quan, có tinh thần học tập nâng cao trình độ.

3.2. Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần

*** Lý thuyết**

- Phân tích được biến đổi sinh lý, bệnh lý của người cao tuổi theo YHHĐ và YHCT
- Giải thích được các nguyên tắc điều trị Lão khoa YHCT và YHHĐ
- Vận dụng được các kiến thức đã học để chẩn đoán, điều trị một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi theo YHHĐ và YHCT

*** Thực hành**

- Thực hiện được kỹ năng tiếp xúc với bệnh nhân cao tuổi
- Khai thác, khám, phát hiện chính xác, đầy đủ các triệu chứng cơ năng, thực thể một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi.
- Chẩn đoán đúng và đưa ra phác đồ điều trị thích hợp một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi.
- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ người cao tuổi, tôn trọng, cảm thông, chia sẻ và hết lòng phục vụ người bệnh.
- Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp; giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành;
- coi trọng việc kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền
- Trung thực, khách quan, có tinh thần học tập nâng cao trình độ

4. Tóm tắt nội dung học phần

Hiện nay dân số già trên toàn thế giới đang gia tăng nhanh chóng. Lão khoa là một thử thách rất lớn đối với các bác sỹ bởi vì ở người cao tuổi có đặc điểm đa bệnh lý tiến triển và mạn tính cùng hiện diện như là một nguyên tắc, những bệnh lý đó thường tương tác với nhau tạo nên bệnh cảnh không điển hình và không chuyên biệt làm khó khăn trong chẩn đoán và điều trị. Muốn việc điều trị có hiệu quả thì ngay từ đầu bệnh nhân phải được thăm khám lâm sàng tỉ mỉ, chỉ định các xét nghiệm, thăm dò cận lâm sàng phù hợp để đưa ra được chẩn đoán bệnh chính xác và đầy đủ. Từ đó mới có hướng điều trị kịp thời, an toàn mà hiệu quả. Xu thế điều trị các bệnh lý hiện nay thường phối hợp dùng các thuốc tân dược YHHĐ kết hợp với các liệu pháp YHCT để gia tăng kết quả điều trị và giảm bớt tác dụng phụ của thuốc. Môn học Bệnh học và Điều trị Lão bao gồm Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại sẽ hướng dẫn học viên phương hướng, cách thức điều trị các bệnh Lão khoa thông thường bằng các liệu pháp YHCT kết hợp với YHHĐ.

5. Nội dung chi tiết học phần

Chương /Phần	Nội dung chi tiết	Số tiết	Mục tiêu cụ thể	Hình thức dạy-học	Giảng viên phụ trách
I. Đại cương và nguyên tắc điều trị	1. Đại cương Lão khoa YHHĐ+YHCT	4	- Phân tích được những biến đổi sinh lý và bệnh lý của người cao tuổi theo YHHĐ	Phương pháp giảng dạy tích cực kết hợp giảng truyền thống	PGS.Ts. Phạm Vũ Khánh
	3. Nguyên tắc Điều trị Lão khoa YHHĐ và YHCT	4	Giải thích được nguyên tắc điều trị lão khoa YHHĐ và YHCT		PGS.Ts. Phạm Vũ Khánh
II. Các bệnh lý lão khoa thường gặp	1. Điều trị một số bệnh lý lão khoa thường gặp: Tai biến mạch máu não, Parkinson	4	- Giải thích được nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh bệnh lý theo YHCT và YHHĐ. - Vận dụng các kiến thức đã học để chẩn đoán, điều trị được một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi theo YHHĐ và YHCT		PGS.Ts. Phạm Vũ Khánh
III. Khác	9. Giải đáp thắc mắc	3	- Giải đáp thắc mắc trong quá trình học		PGS.Ts. Phạm Vũ Khánh

6. Học liệu (giáo trình, bài giảng, tài liệu tham khảo)

- Giáo trình học tập: Lão khoa Y học cổ truyền - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
- Tài liệu tham khảo: Bệnh học lão khoa, đại cương lão khoa – Nhà xuất bản Y học

7. Hình thức tổ chức dạy – học

Lịch trình dạy-học (thiết kế cho cả tiến trình)

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP			Thực tập		
		Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Tuần 1	Đại cương Lão khoa YHHĐ + YHCT	03 tiết		01 tiết	Thực hành lâm sàng tại các bệnh viện.	Đọc trước bài giảng trong giáo trình - Chuẩn bị câu hỏi - Chuẩn bị ca lâm sàng để thảo luận	
	Nguyên tắc Điều trị Lão khoa YHHĐ+YHCT	03 tiết		01 tiết			
Tuần 2	Điều trị một số bệnh lý lão khoa thường gặp	03 tiết		01 tiết			
	Giải đáp thắc mắc (nếu có)			03 tiết			

8. Chính sách đối với học phần và các yêu cầu khác của Giảng viên

a. Lý thuyết

- Cách thức đánh giá: Sinh viên tham gia đầy đủ tất cả các buổi lý thuyết trên lớp

- Điểm đạt: > 4 điểm

- Yêu cầu sự hiện diện trên lớp: Đi học đúng giờ, không được nghỉ quá 20% số buổi trên lớp

b. Thực hành:

- Cách thức đánh giá: Sinh viên tham gia đầy đủ tất cả các buổi lâm sàng, tham gia trực đầy đủ

- Điểm đạt: > 4 điểm

- Yêu cầu sự hiện diện: Đi học đúng giờ, không được nghỉ có lý do quá 01 buổi lâm sàng

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần

Hình thức thi hết môn : **Thi Test**

Hình thức thi lâm sàng: **Vấn đáp**

Áp dụng thang điểm 10

BAN GIÁM ĐỐC DUYỆT

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ TRÁCH HỌC PHẦN

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Hồng Yến

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN/MÔ ĐUN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-HVYDCT, ngày tháng.... năm 2023
của Giám đốc Học viện)

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ, Ngành: Y học cổ truyền Mã số đào tạo:

1. Thông tin tổng quát về học phần/ mô đun

- Tên học phần/mô đun:
- * Tiếng Việt: Chuyên đề Lão khoa (YHCT+YHHĐ)
- * Tiếng Anh: Traditional medicine Geriatrics
- Mã học phần/ mô đun: 151309
- Số tín chỉ: 05(01LT/ 04LS)
- Số tiết đối với các hoạt động học tập: tiết
 - + Lý thuyết: 15 tiết
 - + Thực hành/ Lâm sàng: 120 tiết
 - + Bài tập:..... tiết
 - + Thảo luận, hoạt động nhóm:tiết
 - + Kiểm tra:.....tiết
 - + Thời gian tự học: tiết
- Đối tượng học (năm thứ):
- Vị trí của học phần/ mô đun trong chương trình đào tạo

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp						Thực tập và khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở khối ngành		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>		<input checked="" type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	

- Điều kiện tham gia học phần:
 - + Học phần tiên quyết (đã học và thi đạt yêu cầu):
 - + Học phần học trước (đã học):
 - + Học phần song hành:
- Đơn vị phụ trách học phần/mô đun: Bộ môn Lão

2. Thông tin về giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ và tên	Điện thoại	Email
1	PGS.Ts Phạm Vũ Khánh	0913563042	Bsypnamvukhanh@yahoo.com

3. Mục tiêu của học phần/ mô đun

Bảng 3.1. Mục tiêu của học phần/ mô đun

Ký hiệu Mục tiêu	Nội dung MT HP
MT HP1	Phân tích được sự thay đổi sinh lý, bệnh lý của người cao tuổi
MT HP2	Vận dụng được các nguyên tắc điều trị bệnh nhân lão khoa
MT HP3	Vận dụng được các kiến thức đã học để chẩn đoán và điều trị một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi.
MT HP4	Thực hiện chính xác kỹ năng giao tiếp và thăm khám lâm sàng với bệnh nhân người cao tuổi

Bảng 3.2. Mối liên hệ MT HP đến MT của CTĐT

MT CTĐT	(1)	(2)	(3)
MT HP1		2	
MT HP2		2	
MT HP3		2	
MT HP4			2

4. Chuẩn đầu ra (CĐR) của học phần/ mô đun (ký hiệu: CLO)

Bảng 4.1. Chuẩn đầu ra của học phần/ mô đun

Ký hiệu CĐR	Nội dung CĐR HP (CLO)
CLO1	Phân tích được sự thay đổi sinh lý, bệnh lý của người cao tuổi
CLO2	Vận dụng được các nguyên tắc điều trị bệnh nhân lão khoa
CLO3	Vận dụng được các kiến thức đã học để chẩn đoán và điều trị một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi.
CLO4	Thực hiện chính xác kỹ năng giao tiếp và thăm khám lâm sàng với bệnh nhân người cao tuổi

5. Ma trận mức độ đóng góp của chuẩn đầu ra của học phần/ mô đun (CLO) vào chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)

Bảng 5.1. Mối liên hệ của CĐR HP (CLO) đến CĐR của CTĐT (PLO)

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1				2			
CLO 2				2			
CLO 3				2	2		
CLO4							2

6. Yêu cầu của học phần/ mô đun

6.1. Yêu cầu của về điều kiện cơ sở vật chất tổ chức giảng học phần/ mô đun:

6.1.1. Lý thuyết:

Phòng học có máy chiếu, mic

6.1.2. Lâm sàng:

Bệnh viện Tuệ Tĩnh, Bệnh viện Châm cứu TW, Bệnh viện YHCT Hà Nội, Bệnh viện Đổng Đa

6.2. Yêu cầu đối với sinh viên

- Dự lớp: Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Nghe giảng và nghe hướng dẫn học tập; Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

✓ Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.

✓ Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 15 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.

✓ Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.

✓ Tuyệt đối không được ăn uống, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

- Bài tập: Chuẩn bị trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giảng viên và thảo luận nhóm

- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài theo hướng dẫn của giảng viên

- Thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên, thi kết thúc học phần

- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 80 %; các buổi học lâm sàng phải đạt 100% số buổi có mặt tham gia.

✓ Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau.

- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: Số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt trên 80%, số tiết tham dự thực hành đạt 100%

7. Mô tả chung học phần/ mô đun

Môn học Bệnh học và Điều trị Lão bao gồm Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại mô tả về những thay đổi tâm sinh lý và bệnh lý ở người cao tuổi theo quan điểm YHHĐ và YHCT. Từ đó, đưa ra các nguyên tắc điều trị bệnh lý người cao tuổi theo YHHĐ và YHCT. Môn học hướng dẫn học viên cách thức chẩn đoán và điều trị các bệnh Lão khoa thông thường bằng các liệu pháp YHCT kết hợp với YHHĐ.

8. Kế hoạch, nội dung giảng dạy học phần/ mô đun, liên kết nội dung chương mục với chuẩn đầu ra:

8.1. Kế hoạch, nội dung giảng dạy lý thuyết và liên kết nội dung chương mục với chuẩn đầu ra:

Bảng 8.1.1. Kế hoạch, nội dung giảng dạy lý thuyết và liên kết nội dung chương mục với chuẩn đầu ra

Tuần/ Buổi (4tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương)	Số tiết (LT/ KT/ Tự học)	CDR của bài học (chương)/ chủ đề	Liên quan đến CLO nào ở bảng 5.1	PP giảng dạy đạt CDR	Hoạt động học của SV	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 8.1.1)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Đại cương về lão khoa YHHĐ + YHCT	4/	Trình bày được đặc điểm sinh lý, bệnh lý của người cao tuổi theo YHHĐ + YHCT	CLO1	Phương pháp giảng dạy tích cực kết hợp giảng truyền thống	Đọc tài liệu, thảo luận nhóm	

2	Nguyên tắc điều trị bệnh người cao tuổi YHHD + YHCT	4	Trình bày được các nguyên tắc điều trị bệnh người cao tuổi	CLO2	Phương pháp giảng dạy tích cực kết hợp giảng truyền thống	Đọc tài liệu, thảo luận nhóm
3	Bệnh học và Điều trị một số bệnh lý ở người cao tuổi	4	Vận dụng được các kiến thức đã học để chẩn đoán và điều trị bệnh ở người cao tuổi.	CLO3	Phương pháp giảng dạy tích cực kết hợp giảng truyền thống	Đọc tài liệu, thảo luận nhóm
4	Giải đáp thắc mắc	3	Vận dụng được các kiến thức đã học để chẩn đoán và điều trị bệnh ở người cao tuổi.	CLO1 CLO2 CLO3	Phương pháp giảng dạy tích cực kết hợp giảng truyền thống	Đọc tài liệu, thảo luận nhóm

8.2. Kế hoạch, nội dung giảng dạy thực hành/ lâm sàng và liên kết nội dung chương mục với chuẩn đầu ra:

Bảng 8.2.1. Kế hoạch, nội dung giảng dạy thực hành/ lâm sàng và liên kết nội dung chương mục với chuẩn đầu ra

Tuần/ Buổi (4 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài TH/LS (chương)	Số tiết (TH/LS/ KT/ Tự học)	CĐR của bài TH/LS (chương)	Lquan đến CLO nào ở bảng 5.1	Trang thiết bị quy chiếu ở bảng 6.1.3	PP giảng dạy đạt CĐR	Hoạt động học của SV	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 8.2.1)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Chẩn đoán và điều trị tăng huyết áp	4	Thăm khám, phát hiện chính xác các triệu chứng cơ năng, thực thể Chẩn đoán và Điều trị đúng bệnh Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ người cao tuổi, tôn trọng, cảm thông và hết lòng phục vụ người bệnh Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp	CLO2, CLO3, CLO4,		Phương pháp giảng dạy tích cực kết hợp giảng truyền thống	Thảo luận nhóm	
2	Chẩn đoán và điều trị TBMMN	4	Thăm khám, phát hiện chính xác các triệu chứng cơ năng, thực thể Chẩn đoán và Điều trị đúng	CLO2, CLO3, CLO4,		Phương pháp giảng dạy tích	Thảo luận nhóm	

			<p>bệnh</p> <p>Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ người cao tuổi, tôn trọng, cảm thông và hết lòng phục vụ người bệnh</p> <p>Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp</p>			cực kết hợp giảng truyền thống		
3	Chẩn đoán và Điều trị Đái tháo đường	4	<p>Thăm khám, phát hiện chính xác các triệu chứng cơ năng, thực thể</p> <p>Chẩn đoán và Điều trị đúng bệnh</p> <p>Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ người cao tuổi, tôn trọng, cảm thông và hết lòng phục vụ người bệnh</p> <p>Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp</p>	CLO2, CLO3, CLO4,		Phương pháp giảng dạy tích cực kết hợp giảng truyền thống	Thảo luận nhóm	
4	Chẩn đoán và Điều trị Loãng xương, thoái hóa khớp	4	<p>Thăm khám, phát hiện chính xác các triệu chứng cơ năng, thực thể</p> <p>Chẩn đoán và Điều trị đúng bệnh</p> <p>Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ người cao tuổi, tôn trọng, cảm thông và hết lòng phục vụ người bệnh</p> <p>Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp</p>	CLO2, CLO3, CLO4,		Phương pháp giảng dạy tích cực kết hợp giảng truyền thống	Thảo luận nhóm	
5	Chẩn đoán và Điều trị COPD	4	<p>Thăm khám, phát hiện chính xác các triệu chứng cơ năng, thực thể</p> <p>Chẩn đoán và Điều trị đúng bệnh</p> <p>Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ người cao tuổi, tôn trọng, cảm thông và hết lòng phục vụ người bệnh</p> <p>Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp</p>	CLO2, CLO3, CLO4,		Phương pháp giảng dạy tích cực kết hợp giảng truyền thống	Thảo luận nhóm	
6	Chẩn đoán và Điều trị	4	<p>Thăm khám, phát hiện chính xác các triệu chứng cơ năng,</p>	CLO2, CLO3,		Phương pháp	Thảo luận	

	Alzheimer		<p>thực thể</p> <p>Chẩn đoán và Điều trị đúng bệnh</p> <p>Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ người cao tuổi, tôn trọng, cảm thông và hết lòng phục vụ người bệnh</p> <p>Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp</p>	CLO4,		giảng dạy tích cực kết hợp giảng truyền thống	nhóm	
7	Chẩn đoán và Điều trị mất ngủ	4	<p>Thăm khám, phát hiện chính xác các triệu chứng cơ năng, thực thể</p> <p>Chẩn đoán và Điều trị đúng bệnh</p> <p>Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ người cao tuổi, tôn trọng, cảm thông và hết lòng phục vụ người bệnh</p> <p>Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp</p>	CLO2, CLO3, CLO4,		Phương pháp giảng dạy tích cực kết hợp giảng truyền thống	Thảo luận nhóm	
8	Chẩn đoán và Điều trị Rối loạn chuyển hóa Lipid	4	<p>Thăm khám, phát hiện chính xác các triệu chứng cơ năng, thực thể</p> <p>Chẩn đoán và Điều trị đúng bệnh</p> <p>Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ người cao tuổi, tôn trọng, cảm thông và hết lòng phục vụ người bệnh</p> <p>Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp</p>	CLO2, CLO3, CLO4,		Phương pháp giảng dạy tích cực kết hợp giảng truyền thống	Thảo luận nhóm	
9	Chẩn đoán và Điều trị Parkinson	4	<p>Thăm khám, phát hiện chính xác các triệu chứng cơ năng, thực thể</p> <p>Chẩn đoán và Điều trị đúng bệnh</p> <p>Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ người cao tuổi, tôn trọng, cảm thông và hết lòng phục vụ người bệnh</p> <p>Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp</p>	CLO2, CLO3, CLO4,		Phương pháp giảng dạy tích cực kết hợp giảng truyền thống	Thảo luận nhóm	

9. Phương pháp đánh giá học phần

Trường hợp học phần/mô đun có cả lý thuyết và thực hành:

Bảng 9.3.1. Hình thức, tiêu chí đánh giá và trọng số điểm

* Chỉ tiêu đánh giá:

- Lý thuyết: Thi theo hình thức thi trắc nghiệm khách quan.
- Lâm sàng: Cách làm, trình bày bệnh án.
Thực hiện các chỉ tiêu lâm sàng.
Đánh giá theo bảng kiểm.

* Phương pháp đánh giá:

Nội dung	Số lần	Phương pháp	Trọng số
Điểm thi kết thúc học phần	01	Thi test	0,2
Điểm thi lâm sàng	01	Vấn đáp trên bệnh nhân, bệnh án	0.1

* Phương pháp tính điểm môn học:

$$\text{Điểm TKMH} = (\text{Điểm TKLT} * 2 + \text{Điểm TKLS}) / 3$$

10. Tài liệu học tập

10.1. Tài liệu chính (TLC)

[1] Tên tác giả (năm xuất bản). Tên giáo trình. Nơi xuất bản: Tên nhà xuất bản.

- Lão khoa Y Học cổ truyền – Nhà xuất bản Giáo dục
- Bệnh học lão khoa, đại cương lão khoa – Nhà xuất bản Y học

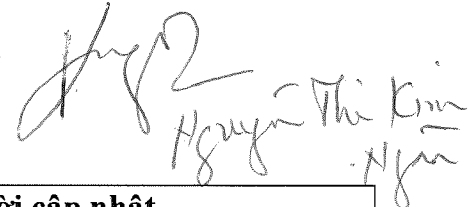
11. Hướng dẫn thực hiện

- ✓ Khoa, Bộ môn phổ biến Đề cương chi tiết cho toàn thể giảng viên thực hiện.
- ✓ Giảng viên phổ biến Đề cương chi tiết cho sinh viên vào buổi học đầu tiên của học phần/ mô đun.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng Đề cương chi tiết đã được duyệt.

12. Cấp phê duyệt

TRƯỞNG KHOA
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày tháng năm
BỘ MÔN/MÔ ĐUN
(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Kim
Ngân

13. Tiến trình cập nhật đề cương

Cập nhật đề cương chi tiết lần 1: Ngày/tháng/năm.	Người cập nhật
Cập nhật đề cương chi tiết lần 2: Ngày/tháng/năm.	Người cập nhật